



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Phạm Hữu Hải
Vũ Thị Thúy Nga
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Lê Thị Vân
Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm
tại Cty TNHH Thương mại Đông Nam.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 22/12/2022.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2023.

Nhân sự mới

* Đồng chí Trần Thị Chúc Quỳnh - Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động đến Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

* Đồng chí Ngô Kiểm - Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động đến UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra tỉnh.

* Đồng chí Hồ Ngọc Phong Hải - Phó Bí thư Huyện ủy Đa Huoai được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, phân công đến công tác tại Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

* Đồng chí Trịnh Thị Tú Anh - Trưởng Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Đà Lạt, được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 11/2023

1. Tập trung tuyên truyền các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm trong tháng 11 năm 2023, trọng tâm là: Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2023); 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023); 83 năm Ngày Nam Kỳ khởi nghĩa (23/11/1940 - 23/11/2022); Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11); Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11); kỷ niệm 106 năm Cách mạng tháng Mười Nga (07/11/1917 - 07/11/2023), 203 năm Ngày sinh Ph.Ăng-ghe-n (28/11/1820 - 28/11/2023...

2. Tuyên truyền sâu rộng: Kết quả Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Chỉ thị số 29-CT/TU, ngày 05/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Công văn số 2984-CV/TU, ngày 12/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về chỉ đạo Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029".

4. Thông tin tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế - xã hội 10 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ở các địa phương, đơn vị. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền công tác phòng chống cháy nổ tại địa bàn dân cư; công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại, thực phẩm bẩn, thực phẩm kém an toàn; công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quản lý, bảo vệ tài nguyên, khoáng sản; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ

KHOI NGUỒN KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

 TRẦN TRUNG HIẾU

1. Cách mạng Tháng Mười Nga - Bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử nhân loại và ảnh hưởng của Cách mạng đến tư tưởng và con đường cứu nước của Lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Cách đây 106 năm, ngày 07/11/1917, một sự kiện lịch sử vĩ đại của nhân loại đã diễn ra ở nước Nga, quần chúng Nhân dân dưới sự lãnh đạo thiên tài của V.I. Lênin và Đảng Bôn-sê-vích đã tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa thành công, phá vỡ mắt xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc, lập nên Nhà nước công nông đầu tiên trên thế giới, mở đầu thời đại mới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đã khẳng định sự đúng đắn, tính cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác được V.I. Lê-nin vận dụng, bổ sung một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tiễn của nước Nga. Chủ nghĩa xã hội khoa học từ lý luận đã trở thành hiện thực, trở thành lẽ sống, niềm tin hy vọng của Nhân dân lao động, trở thành



V.I. Lênin - Lãnh tụ của Cách mạng Tháng Mười Nga

kim chỉ nam, ngọn đuốc luôn toả sáng soi đường, dẫn dắt, thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc của những nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ Latinh. Thắng lợi của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một loạt nước, như: Ba Lan, Bun-ga-ri, Cộng hòa Dân chủ Đức, Hung-ga-ri, Tiệp Khắc, An-ba-ni, Mông Cổ, Triều Tiên, Cu Ba và Việt Nam đã tạo nên những tiền đề thực

tế cho sự ra đời của một hệ thống xã hội mà trước đó chưa từng tồn tại trong lịch sử và chỉ một thời gian ngắn sau khi ra đời - hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa đã đóng vai trò chi phối với nhiều quá trình quan trọng của thế giới hiện đại.

Còn nhớ, cuối thế kỷ XIX, trong lúc cách mạng Việt Nam đang rơi vào bế tắc, các phong trào yêu nước đều bị thất bại do còn hạn chế về nhận thức lịch sử và lập trường giai cấp,

chưa có đường lối cứu nước đúng đắn, chưa tập hợp được quần chúng Nhân dân để đấu tranh. Rút kinh nghiệm từ thất bại của những nhà cách mạng tiền bối, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành với ý chí quyết tâm và hoài bão lớn đã bôn ba khắp năm châu để tìm con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Tuy nhiên, cuộc hành trình tìm đường cứu nước từ năm 1911 đến năm 1917 từ châu Á sang châu Âu, châu Phi, châu Mỹ rồi lại trở về châu Âu năm 1917, Nguyễn Ái Quốc chưa có được lời giải thấu đáo cho nhiều vấn đề mà Người trăn trở bấy lâu. Tìm hiểu các cuộc cách mạng ở Pháp, Anh, Mỹ, Người cho rằng, đó là những cuộc cách mạng vĩ đại, nhưng chưa đến nơi: “Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa”. Người rút ra bài học: Muốn dân tộc được độc lập, muốn Nhân dân lao động thoát khỏi thân phận người nô lệ, thì phải làm cách mạng một cách triệt để. Không thể đi theo con đường cách mạng tư sản, không thể thiết lập mô hình nhà nước cộng hòa tư sản, nơi chính quyền chủ yếu thuộc về giai cấp hữu sản.

Cho đến khi Cách mạng Tháng Mười Nga nổ ra và giành thắng lợi, mặc dù chưa biết nhiều về cuộc cách mạng ấy, nhưng về tình cảm Nguyễn Ái Quốc có một sự gắn bó đặc biệt với cách mạng Nga và người lãnh đạo V. I. Lê-nin. Trong bài viết “Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-nin”, Chủ tịch Hồ Chí Minh tâm sự:

“Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lê-nin vì Lê-nin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó, tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lê-nin viết... Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải là chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba. Tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”. Từ nhận thức đó, tại Đại hội Tua (tháng 12/1920), Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế III, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên trên đất Pháp. Cũng từ đây, Người đã tìm đủ mọi cách để tìm hiểu thêm về Cách mạng Tháng Mười Nga và tham gia vào cuộc đấu tranh ủng hộ nước Nga Xô-viết.

Tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc đến Liên Xô trực tiếp nghiên cứu về cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga, chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Xô viết, được tận mắt chứng kiến những thành tựu vĩ đại do Cách mạng Tháng Mười Nga mang lại trên quê hương Xô viết. Bằng sự trải nghiệm thực tiễn, Người đã rút ra kết luận: “Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc, tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam...”. Người đã khẳng định: “Muốn

cứu nước, giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản”.

Như vậy, chính học thuyết cách mạng của V.I.Lê-nin, Cách mạng Tháng Mười Nga và những bài học kinh nghiệm quý báu của Nhà nước Nga Xô Viết và đặc biệt là khi được tiếp cận và nghiên cứu *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I.Lê-nin, Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy phương hướng và đường lối cơ bản của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trên thế giới theo lập trường của giai cấp công nhân, trong đó có cách mạng Việt Nam. Để từ đó, bằng sự độc lập, tự chủ và với những cách thức truyền bá hết sức phong phú và đa dạng, Nguyễn Ái Quốc đã truyền bá lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga, chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tích cực chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của một chính đảng vô sản ở Việt Nam. Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kết thúc chặng đường dài khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng. Từ đây, cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đi theo ánh sáng thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại.

2. Cách mạng Tháng Mười Nga đem lại những bài học hết sức quý báu đối với cách mạng Việt Nam.

Đối với Cách mạng Việt Nam, Cách mạng Tháng Mười Nga là mặt trời chói lọi, là “tiếng sấm báo hiệu mùa xuân”. Những bài học mà Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch

Hồ Chí Minh tiếp thu từ Cách mạng Tháng Mười Nga đã được vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Đó chính là những bài học mẫu mực về chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng; bài học kinh nghiệm về giành và giữ chính quyền, thực thi quyền lực Nhân dân; về xây dựng Đảng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; về xây dựng, củng cố khối liên minh công nông; về vận động và tập hợp quần chúng, phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; bài học về nghệ thuật chiến tranh cách mạng, tạo và chớp thời cơ cách mạng... đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta vận dụng ngay từ khi vạch ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (3/2/1930) và tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng.

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), Đảng đã khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam. Dưới ánh sáng soi đường của Cách mạng tháng Mười Nga, với đường lối đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại: Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược mà đỉnh cao là chiến

thắng Điện Biên Phủ năm 1954, đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; thắng lợi trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả; tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

Khi nói về ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga đối với cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Uống nước nhớ nguồn. Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi vẻ vang thì giai cấp công nhân và Nhân dân Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lê-nin và Cách mạng Tháng Mười. Mỗi tình gắn bó và lòng biết ơn của Nhân dân Việt Nam đối với Cách mạng Tháng Mười, đối với Lê-nin vĩ đại... là vô cùng sâu sắc”*.

3. Cách mạng Tháng Mười Nga - Khởi nguồn khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và những bài học kinh nghiệm quý báu của Cách mạng Tháng Mười Nga, cách mạng Việt Nam đã quy tụ được lòng dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa dân tộc từ thân phận lầm than, nô lệ, bị áp bức đứng lên giành độc lập, thống nhất đất nước, làm nên những thắng lợi vĩ đại trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, vươn mình mạnh mẽ để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Trải qua 37 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước Việt Nam thân yêu

đã thực sự thay da, đổi thịt; đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt, thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 4.000USD, văn hóa xã hội có sự phát triển mạnh mẽ; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền và hệ thống chính trị từng bước được đổi mới, kiện toàn và ngày càng vững mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố; sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền của đất nước được giữ vững. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định chủ thuyết phát triển “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đó không chỉ là mục tiêu mà còn là khát vọng của cả dân tộc Việt Nam và được khởi nguồn từ tinh thần, giá trị của Cách mạng tháng Mười Nga và Cách mạng Tháng Tám 1945. Mục tiêu và khát vọng ấy tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.

T.T.H

Văn hóa trong chính trị là hệ giá trị văn hóa được con người lựa chọn tiếp nhận và biểu hiện ra trong quá trình hoạt động chính trị và là giá trị cốt lõi của mỗi hệ thống chính trị. Nó thể hiện nhận thức về chính trị, lý tưởng, niềm tin vào chính trị và cách thức tham gia vào đời sống chính trị của các chủ thể theo những chuẩn mực phù hợp với mục tiêu chung của xã hội.

VẤN ĐỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA TRONG CHÍNH TRỊ

 **NGUYỄN VĂN HƯƠNG**

Văn hóa chính trị là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa nói chung được hun đúc từ những giá trị, truyền thống tốt đẹp của một đất nước, dân tộc; là một hệ giá trị văn hóa được con người lựa chọn tiếp nhận và biểu hiện ra trong quá trình hoạt động chính trị. Nội hàm văn hóa chính trị bao gồm cả đức lẫn tài, trong đó phải lấy đức làm gốc. Văn hóa chính trị được nhận diện qua trình độ giác ngộ về chính trị; ý thức, tình cảm và niềm tin chính trị; động cơ, thái độ, nhu cầu, thói quen và hành động của cá nhân trong hoạt động chính trị, xã hội và qua giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ xã hội... Văn hóa chính trị của cá nhân có ảnh hưởng đến văn hóa chính trị của tổ chức; trong đó, văn hóa chính trị của người lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có ý nghĩa quan trọng, góp phần định hướng xã hội và vận hành hệ thống chính trị theo những mục tiêu đã đề ra. Từ đó, đòi hỏi những người lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị phải có thái độ, cách thức

ứng xử các vấn đề một cách chuẩn mực, nhất là thái độ, cách thức ứng xử đối với quyền lực được trao. Những người biết sử dụng quyền lực để thực hiện các mục tiêu chính trị vì lợi ích chung của tập thể, quốc gia, dân tộc là những người có văn hóa chính trị. Còn những người sử dụng quyền lực như một đặc quyền riêng nhằm mưu cầu hưởng lợi cá nhân, đi ngược lại với lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc là vi phạm văn hóa chính trị. Điều đó đòi hỏi việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị phải dựa trên nền tảng văn hóa nói chung và văn hóa chính trị nói riêng.

Vấn đề xây dựng văn hóa trong chính trị được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm từ rất sớm. Trong Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943, Đảng ta đã khẳng định: “Quan hệ giữa văn hóa và kinh tế, chính trị văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động”. Trải qua các thời kỳ cách mạng khác nhau, Đảng ta luôn coi trọng và đề

cao nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa Việt Nam mang tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng. Từ khi thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế, tư duy lý luận của Đảng về xây dựng văn hóa trong chính trị dần dần được hình thành một cách rõ nét và không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện. Đến Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (Nghị quyết số 33-NQ/TW), lần đầu tiên Đảng ta đề cập đến vấn đề xây dựng văn hóa trong chính trị một cách rõ nét nhất với mục tiêu cụ thể là “Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng làng, bản, khu phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình” và được tách thành một nhiệm vụ riêng, đó là: “Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết

lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên”. Đây là sự nhận thức sâu sắc của Đảng về mối quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là trong chính trị và kinh tế, một thành tựu lý luận có ý nghĩa to lớn trong chỉ đạo thực tiễn của Đảng ta thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước.

Để xây dựng văn hóa trong chính trị một cách đúng đắn, thiết thực, làm cho văn hóa chính trị, nhất là trong Đảng, trong Nhà nước thực sự trở thành văn hóa lãnh đạo - cầm quyền, văn hóa quản lý - quản trị, chúng ta cần chú trọng thực hiện có hiệu quả những vấn đề cốt lõi sau đây:

Trước hết, cần nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa trong chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, nhất là cho cán bộ lãnh đạo, quản lý. Theo đó, phải chú trọng giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng, kim chỉ nam hành động của cách mạng. Thẩm thấu sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, với các đặc trưng dân tộc - nhân văn - dân chủ và khoa học; phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người, làm cho con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo...

Thứ hai, coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước và các đoàn thể chính trị, làm cho hệ thống chính trị phải thực sự trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải: Thực sự là những chủ thể của văn hóa chính trị, tận tụy, trách nhiệm; gương mẫu trong công việc, trong quan hệ, ứng xử với người dân theo yêu cầu trọng dân và trọng pháp. Không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, chống chủ nghĩa cá nhân; sống trung thực, khiêm tốn, giản dị; làm tròn bốn phận là người đầy tớ phục vụ Nhân dân. Xây dựng phong cách dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; phong cách quần chúng, nói đi đôi với làm và phong cách nêu gương. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân nhất là trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, những người có tầm ảnh hưởng quan trọng trong cộng đồng và xã hội; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Thứ tư, xây dựng hệ giá trị văn hóa trong chính trị với những tiêu chí cơ bản như: đạo đức văn hóa trong ứng xử; trình độ giác ngộ khoa học và văn hóa về chính trị; ý thức, tình

cảm và niềm tin chính trị; động cơ, thái độ và hành vi trong hoạt động chính trị... Đó là những tiêu chí quan trọng hàng đầu để mỗi người hướng tới rèn luyện, học tập và tu dưỡng nhằm không ngừng hoàn thiện bản thân.

Thứ năm, thực hành dân chủ rộng rãi; trọng dân, gần dân, hiểu dân, lắng nghe dân và thượng tôn pháp luật. Theo đó, các nhà lãnh đạo, quản lý phải lắng nghe tiếng nói của người dân, tăng cường các cuộc đối thoại, chất vấn, góp ý phê bình của Nhân dân; có thái độ, hành vi ứng xử với người dân một cách có văn hóa; các quan chức và công chức trong hệ thống chính trị phải thi hành đúng bốn phận, nghĩa vụ, chức trách của mình theo quy định của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

Thứ sáu, đưa chuẩn mực đạo đức văn hóa trong chính trị trở thành một tiêu chuẩn quan trọng để bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; tạo dư luận xã hội phê phán mạnh mẽ, đồng thời, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm về chuẩn mực đạo đức văn hóa, chuẩn mực pháp luật nhằm từng bước hình thành văn hóa xin lỗi đối với người sai trái, văn hóa từ chức đối với người giữ chức quyền.

Trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế hiện nay, việc xây dựng văn hóa trong chính trị là một đòi hỏi tất yếu, khách quan và khi văn hóa chính trị thấm sâu vào đời sống xã hội, nhất là trong tổ chức và hoạt động chính trị (lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức) sẽ là sức mạnh nội sinh đảm bảo cho đất nước phát triển nhanh và bền vững.

N.V.H

PH.ĂNGGHEN NHỮNG CỐNG HIẾN VĨ ĐẠI VỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN ĐỐI VỚI SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

 HỮU HẢI

Ph.Ăngghen là nhà bác học, nhà tư tưởng vĩ đại và là một trong những nhà hoạt động cách mạng lỗi lạc nhất trong lịch sử nhân loại. Cùng với C.Mác, Ph.Ăngghen là người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản toàn thế giới. Tên tuổi và sự nghiệp cách mạng của ông gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp cách mạng của C.Mác. Ông là một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học, và cùng với C.Mác, ông đã để lại cho nhân loại một kho tàng lý luận đồ sộ về triết học mác-xít, kinh tế chính trị học mác-xít, lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học, lý luận về quân sự mác-xít, về chiến lược và sách lược của cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân và Nhân dân lao động trên phạm vi toàn thế giới.

Việc phát hiện ra sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là phát kiến vĩ đại thứ ba cùng với hai phát kiến vĩ đại của C.Mác và Ph.Ăngghen về chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư, càng làm cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học. “Sinh thời, Friedrich Engels thường không hề đề cao bản thân, đánh giá ông như “cây vĩ cầm thứ hai” bên cạnh Karl Marx, và cho rằng Karl Marx mới chính là người cha của chủ nghĩa cộng sản. Tuy nhiên, Friedrich Engels có những cống hiến không nhỏ và khó quên đối với chủ nghĩa Marx trong những năm đầu. Do đó, Friedrich Engels xứng đáng là một trong những gương mặt vĩ đại nhất trong suốt chiều dài lịch sử của Chủ nghĩa xã hội hiện đại”⁽¹⁾. Ghi nhận những đóng góp to lớn, dấu ấn không thể nào phai của Ph.Ăngghen. C.Mác đánh giá Ph.Ăngghen là một trong những đại biểu xuất sắc nhất của chủ nghĩa xã hội hiện đại, còn V.I.Lênin thì khẳng định: “Không thể nào hiểu được chủ nghĩa Mác và trình bày đầy đủ được chủ nghĩa Mác, nếu không chú ý đến toàn bộ những tác phẩm của Ăngghen”⁽²⁾.



Ph.Ăngghen (1820 - 1895)

Thời điểm nửa đầu thế kỷ XIX. Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân đã lan khắp các nước tư bản lớn ở Tây Âu, tiêu biểu như Anh, Pháp, Đức với những hình thức đấu tranh đa dạng, bước đầu làm cho giai cấp Tư sản khiếp sợ. Tuy vậy, xét về tính chất thì vẫn chưa thoát khỏi tình trạng tự phát, chưa được tổ chức, chưa có mục tiêu rõ rệt, bản thân giai cấp công nhân cũng chưa nhận thức được những lợi ích giai cấp cơ bản của mình. Giai cấp công nhân đang thực sự cần một lý luận soi đường, lý luận để tổ chức thành một đội ngũ thống nhất trong phong trào đấu tranh của mình. Trong giai đoạn này, Ph.Ăngghen cùng với C.Mác đã cùng nhau nhìn nhận, thống nhất, chuyển biến lý tưởng, cùng nghiên cứu và xây dựng học thuyết lý luận cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Những vấn đề lý luận cơ bản về triết học, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học là nền tảng căn bản để phong trào công nhân có những bước phát triển, trưởng thành trong đấu tranh chống chủ nghĩa Tư bản, tạo thành một “bóng ma” ám ảnh đối với Chủ nghĩa Tư bản ở khắp châu Âu.

Trong tác phẩm: “Gia đình thần thánh” - là tác phẩm lớn mà Ph.Ăngghen viết chung với C.Mác. Tác phẩm đã thể hiện tư tưởng cơ bản của hai ông về chủ nghĩa duy vật lịch sử, như vai trò quyết định của sản xuất vật chất đối với tiến trình phát triển của xã hội loài người, vai trò sáng tạo ra lịch sử của quần chúng Nhân dân lao động. Ở tác phẩm, hai ông đã dựa trên những điều kiện khách quan để khẳng định vai trò, sứ mệnh lịch sử toàn

thế giới của giai cấp vô sản và chỉ ra rằng, địa vị khách quan trong lòng xã hội Tư bản đã quy định vai trò, sứ mệnh đó: “giai cấp vô sản thi hành bản án mà chế độ tư hữu, trong khi để ra giai cấp vô sản, đã định cho bản thân mình, cũng giống như nó thi hành bản án mà lao động làm thuê, trong khi sản xuất ra sự giàu có cho kẻ khác và sự khốn cùng cho bản thân, đã định ra cho mình”⁽³⁾. Đây là tác phẩm khẳng định điều kiện khẳng định chân lý tất yếu mà giai cấp công nhân cần nhận ra để có thể thực thi sứ mệnh lịch sử của mình.

Đến tác phẩm: “Tình cảnh giai cấp công nhân Anh”. Một tác phẩm mà bằng cách quan sát thực tiễn hết sức sinh động, đúng đắn. Ph.Ăngghen đã vạch trần tình cảnh của giai cấp công nhân ở giai đoạn mà nền Đại công nghiệp bắt đầu có sự phát triển ở một nước Tư bản sớm nhất. Từ cuộc sống và những đói khổ của giai cấp công nhân. Ph.Ăngghen đã nêu ra sự tất yếu phát triển đấu tranh của phong trào công nhân: từ hình thức đơn giản như đập phá máy móc đến các hình thức phát triển cao hơn như đấu tranh chính trị, đấu tranh nghị trường... Điều quan trọng ở đây là giai cấp công nhân phải có sự chuyển biến nhận thức rõ rệt, từ đó có các phong trào đấu tranh có tính chất ngày càng đa dạng, quy mô để chống lại sự áp bức, bóc lột của Chủ nghĩa Tư bản.

Trong tác phẩm “Hệ tư tưởng đức”, những nội dung biểu hiện sự chuyển biến rõ rệt quan điểm về ý thức hệ giai cấp khi hai ông có những phê phán những quan điểm triết học của phái Heghen trẻ; các nội dung về tính tất yếu phải

nổ ra cuộc cách mạng vô sản, những nét cơ bản về xã hội cộng sản tương lai đã được thể hiện: “...cuộc cách mạng ấy phải được làm cho trở thành cần thiết, không những chỉ vì nó trở thành phương tiện duy nhất để lật đổ giai cấp thống trị, mà còn vì chỉ có cách mạng mới khiến cho giai cấp đi lật đổ giai cấp khác có thể quét sạch mọi sự thối nát của chế độ cũ đang bám chặt theo mình và trở thành có năng lực xây dựng xã hội trên những cơ sở mới”⁽⁴⁾.

Thực tiễn, Ăngghen đã cùng tham gia tiến hành đấu tranh thành lập chính Đảng và tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản. Tổ chức đầu tiên mà Ăngghen cùng tham gia cải tổ là cải tổ Liên đoàn những người chính nghĩa thành tổ chức tiên tiến của giai cấp vô sản. P.Ăngghen đã nêu ra khẩu hiệu của chủ nghĩa quốc tế vô sản, trở thành phương châm hành động của Liên đoàn: “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”. Từ việc trực tiếp tiếp xúc với quần chúng công nhân và phong trào đấu tranh của họ, Ph.Ăngghen cảm nhận được sức mạnh tiềm ẩn của giai cấp công nhân và phát hiện vai trò lịch sử của giai cấp này, giai cấp có khả năng và tất yếu sẽ là lực lượng đấu tranh tiêu diệt chế độ tư hữu tư sản, xây dựng chế độ công hữu cộng sản chủ nghĩa, xóa bỏ nạn bóc lột, áp bức, bất bình đẳng, xây dựng xã hội thành: “một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”⁽⁵⁾. Đặc biệt, những nội dung được đưa ra trong tác phẩm “Tuyên ngôn Đảng cộng sản” - Cương lĩnh chính trị đầu tiên của giai cấp công nhân được viết vào năm 1848.

Chúng ta có thể thấy được cách nhìn nhận khoa học, sáng suốt của C.Mác và Ăngghen về nhiệm vụ tất yếu, sứ mệnh thiêng liêng của giai cấp công nhân: “Nếu giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh chống giai cấp Tư sản, nhất định phải tự tổ chức thành giai cấp... nó dùng bạo lực tiêu diệt chế độ xã hội cũ, thì đồng thời với việc tiêu diệt chế độ xã hội ấy, nó cũng tiêu diệt luôn cả những điều kiện của sự đối kháng giai cấp, nó tiêu diệt các giai cấp nói chung và cũng do đấy, tiêu diệt cả sự thống trị của chính giai cấp mình”⁽⁶⁾. Đánh giá ý nghĩa “Tuyên ngôn Đảng cộng sản” đối với phong trào cách mạng của giai cấp công nhân, V.I.Lênin cho rằng: “Cuốn sách nhỏ ấy có giá trị bằng hàng bộ sách: tinh thần của nó, đến bây giờ, vẫn cổ vũ và thúc đẩy toàn thể giai cấp vô sản có tổ chức và đang chiến đấu của thế giới văn minh”. Việc ra đời tác phẩm cũng đánh dấu bước chuyển trực tiếp và mang tính quyết định đối với phong trào công nhân: Từ đây giai cấp công nhân đã có bước trưởng thành, lớn mạnh về chất, có được vị thế mới, có lý luận cộng sản soi sáng con đường trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa Tư bản.

Cống hiến của Ph.Ăngghen được thể hiện thông qua việc thành lập Quốc tế I (1864 - 1870), đẩy mạnh, đa dạng hóa các phong trào, nội dung, hình thức đấu tranh của

giai cấp công nhân. Quốc tế II (1889 - 1914) ra đời và hoạt động cũng đánh một dấu mốc cho thấy Ăngghen góp phần chủ yếu vào việc đấu tranh chống những khuynh hướng tư tưởng cản trở phong trào công nhân, nhất là đấu tranh chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa vô chính phủ, bảo vệ vị trí và vai trò của chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân. Điển hình trong giai đoạn này là tác phẩm: “chống Duy-rinh” - Một tác phẩm bao gồm rất nhiều nội dung khoa học, cách mạng với mục tiêu cao cả là đập tan những luận điệu của bọn phản cách mạng (ở đây cụ thể là những quan điểm phi Mác xít đang được truyền bá trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức)... Ở thời điểm này, phong trào công nhân có những bước phát triển mới, các cuộc đấu tranh đã từng bước được tổ chức và có khuynh hướng rõ rệt, tuy vậy lại cũng tồn tại không ít những tư tưởng cải lương, phản cách mạng, dễ làm cho giai cấp công nhân ở một số quốc gia lay động, bị ru ngủ hoặc ảo tưởng vào Chủ nghĩa Tư bản.

Sau khi C.Mác qua đời (1883), Ph.Ăngghen tập trung sức lực và trí tuệ tiếp tục sự nghiệp tổ chức, giác ngộ công nhân và bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác. Trong thời kỳ này, Ăngghen đã đảm đương một khối lượng công việc vô cùng nặng nề, khó khăn để chỉnh lý, biên tập và cho xuất bản

Quyển II, Quyển III bộ Tư bản - tác phẩm kinh tế chính trị vĩ đại nhất của thế kỷ XIX. Với công trình này, “Ph.Ăngghen đã dựng cho người bạn thiên tài của ông một đài kỷ niệm trang nghiêm, trên đó Ph.Ăngghen cũng không ngờ đã khắc luôn cả tên mình bằng những chữ không bao giờ phai mờ được”. Sau đó, ông đã tích cực tìm mọi cách để phổ biến rộng rãi tác phẩm Tư bản cũng như những tác phẩm mác-xít khác trong giai cấp công nhân, nhằm nâng cao trình độ giác ngộ của giai cấp công nhân, nâng cao tính tự giác của phong trào công nhân.

Những tư tưởng của Ph.Ăngghen về sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân đến nay vẫn giữ nguyên tính thời sự và có ý nghĩa quan trọng đối với công cuộc đổi mới của đất nước ta; nhất là trong việc nhận thức và làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, tăng cường vai trò lãnh đạo đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh xu thế hội nhập toàn cầu, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa với Nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, hướng đến mục tiêu chung “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

H.H

(1) Những cống hiến lớn lao của Ph.Ăngghen vào lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học: Trần Nguyễn Tuyên, Tạp chí Cộng sản, số 793 (tháng 11 năm 2008), trang 38).

(2) V.I.Lê-nin: Sdd, t 26, tr 110

(3) C.Mác và Ăngghen: Tuyển tập, T1, Nxb Sự thật, Hn 1980, Tr 149

(4) C.Mác và Ăngghen: Tuyển tập, T1, Nxb Sự thật, Hn - 1980, Tr 304.

(5) C.Mác và Ăngghen: Toàn tập, Nxb CTQG, Hn, 1995, t4, tr628

(6) C.Mác và Ăngghen: Tuyển tập, tập 1, Nxb Sự thật, H1980, Tr 569.

HIỂU BIẾT VÀ CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT LÀ BẢO VỆ CHÍNH MÌNH VÀ CỘNG ĐỒNG

 VINH QUANG

Pháp luật đề ra các quy tắc xử sự chung để xây dựng và duy trì trật tự xã hội, đảm bảo cho mọi hoạt động trong đời sống xã hội diễn ra trong vòng trật tự, ổn định và phát triển. Pháp luật là cơ sở đánh giá tính hợp pháp, hợp lý trong hành vi của con người; là cơ sở để ghi nhận, bảo đảm và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, của tổ chức, của cá nhân. Hiểu biết và chấp hành pháp luật là bảo vệ chính mình và cộng đồng.

Năm 2003, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Đến năm 2013, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã quyết định lựa chọn ngày 9/11 hằng năm là Ngày Pháp luật Việt Nam. Việc lựa chọn ngày nay không chỉ khẳng định, tôn vinh vai trò to lớn và ý nghĩa đặc biệt quan trọng của bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta - Hiến pháp năm 1946, mà còn thể hiện tinh thần tôn vinh các giá trị, vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của Hiến pháp, pháp luật trong đời sống xã hội, trong sự phát triển của quốc gia, sự hưng thịnh của dân tộc và trong bảo vệ các quyền, tự do của mỗi người; qua đó, làm cho tinh thần “*thượng tôn pháp luật*” thực sự thấm sâu vào ý thức, hành vi, hoạt động của mọi người dân, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội.

Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ

của toàn hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong những năm qua, Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương đã có nhiều cố gắng, nỗ lực đẩy mạnh và tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trên địa bàn Lâm Đồng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành Chỉ thị số 36-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trên cơ sở đó, các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã ban hành văn bản và tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp. Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; ban hành đầy đủ các văn bản để triển khai, thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn. Trong Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của các cấp, các ngành đều xác định rõ nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn cụ thể; làm cho nhận thức pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao. Nhiều người dân đã biết sử dụng pháp luật

để đòi hỏi các quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình, hiểu biết pháp luật khiến việc chấp hành pháp luật diễn ra tốt hơn và việc áp dụng pháp luật của cơ quan chức năng cũng thuận lợi hơn nhiều.

Tuy nhiên, trình độ dân trí nói chung cũng như trình độ hiểu biết pháp luật của Nhân dân Lâm Đồng nói riêng không đồng đều, là tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên, địa hình phức tạp, có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống (*hiện nay, Lâm Đồng có 47 dân tộc cùng sinh sống*) dân cư tập trung không đồng đều là những yếu tố ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động PBGDPL. Đối tượng được PBGDPL theo quy định tại Luật PBGDPL khó thực hiện, đặc biệt là nạn nhân bị bạo lực gia đình, người khuyết tật, người chấp hành xong hình phạt tù..., vì các đối tượng này thường sống trong mặc cảm, ít tiếp xúc với người xung quanh, nên gây khó khăn cho cán bộ khi tiếp xúc hoặc tập hợp riêng để PBGDPL. Cơ chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật là phối hợp, các thành viên làm việc kiêm nhiệm nên chưa



dành nhiều thời gian cho công tác PBGDPL.

Do thiếu hiểu biết pháp luật nên quyền lợi của người dân đôi khi bị xâm hại. Hạn chế nhận thức pháp luật khiến cho nhiều người không biết đâu là đúng, đâu là sai, đòi hỏi, đưa ra những yêu cầu không có căn cứ pháp lý, hoặc gây ra những tranh chấp, khiếu kiện đông người không cần thiết. Hạn chế nhận thức pháp luật cũng gây khó khăn cho các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc áp dụng pháp luật như không chấp hành, có những hành vi chống đối, cản trở người thi hành công vụ, thậm chí chống người thi hành công vụ. Nhiều vụ tranh chấp về dân sự, đặc biệt là tranh chấp về đất đai phát sinh trong đời sống xã hội dẫn đến các mối quan hệ hàng xóm, láng giềng bị rạn nứt, gia đình bị ảnh hưởng, thậm chí đối đầu, những vụ án mạng xảy ra do lòng tham, sự ích kỷ và thiếu hiểu biết pháp luật, trở thành những vụ án hình sự...

Nhiều vụ án chống người thi hành công vụ chỉ vì người dân thiếu hiểu biết pháp luật... dẫn đến có những hành vi phản ứng phải chống trả lại lực lượng

chức năng khiến bản thân rơi vào vòng lao lý, đó là những vụ việc rất đau lòng chỉ vì người dân thiếu hiểu biết pháp luật và do công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa hiệu quả...

Để tinh thần “*thượng tôn pháp luật*” thực sự thấm sâu vào ý thức, hành vi, hoạt động của mọi người dân, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội, cần tập trung:

Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trong đó tập trung phổ biến, chính sách, pháp luật, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; các luật, pháp lệnh, văn bản mới được thông qua năm 2022 và năm 2023; các quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội...

- Tăng cường công tác truyền thông dự thảo chính sách thuộc phạm vi Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong*

quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” của Thủ tướng Chính phủ.

- Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc mục đích, ý nghĩa của Ngày Pháp luật Việt Nam, xuyên tạc nội dung các Luật đang có hiệu lực thi hành; gắn việc hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam với tổng kết 10 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở. Thông tin, phản ánh, tôn vinh gương người tốt việc tốt, điển hình trong xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

Căn cứ vào điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị có thể lựa chọn các hình thức tổ chức cho phù hợp, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là triển khai các hoạt động hưởng ứng thiết thực tại cơ sở bằng những hình thức phù hợp... Phát động phong trào thi đua hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028...

Một xã hội chỉ văn minh, tiến bộ, bên cạnh hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, khoa học, có tính khả thi thì người dân cần hiểu biết pháp luật, tuân thủ pháp luật, biết sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, của cộng đồng. Một xã hội văn minh là con người lấy pháp luật làm thước đo cho hành vi của mình, chuẩn mực pháp luật cũng sẽ là chuẩn mực đạo đức xã hội, trở thành nét văn hóa trong ứng xử, đời sống xã hội.

V.Q

NGÃM VỀ TRUYỀN THỐNG “TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO” XƯA VÀ NAY

 LÊ VĂN (Tổng hợp)

“Tôn sư trọng đạo” là truyền thống đạo lý mang đậm giá trị nhân văn của dân tộc Việt Nam. Truyền thống ấy đã được ông cha ta tạo dựng, bồi đắp từ ngàn xưa cho đến nay. Trải qua thời gian, dù xã hội có phát triển và đổi thay thì truyền thống ấy vẫn là một nét đẹp trong văn hóa Việt Nam. Đó là yếu tố quan trọng làm nên nền tảng đạo đức của xã hội văn minh.

Trong xã hội xưa, thầy giáo được coi là biểu tượng thiêng liêng cho sự học, là chuẩn mực của đạo đức, nhân cách để học trò học, noi theo thầy mà trở thành người có đức, có nhân, có tài để đứng ra giúp nước. Trong ba vị trí đặc biệt quan trọng của xã hội xưa thì người thầy chỉ đứng sau vua - người được xã hội, Nhân dân đặc biệt coi trọng và tôn vinh, là người mà Nhân dân gửi gắm niềm tin để giúp con em họ học hành và thành tài. Có nhiều câu tục ngữ, ca dao xưa mang ý nghĩa răn dạy con người về vai trò của người thầy: “Không thầy đố mày làm nên”, “Cơm cha, áo mẹ, chữ thầy”, “Trọng thầy mới được làm thầy”...

Ngày xưa, không phải gia đình nào cũng có điều kiện để cho con em đi học và cũng không có sẵn trường lớp như bây giờ. Vì thế, gia đình nào có điều kiện thường mời thầy đến nhà để dạy cho hai, ba đứa con mình, giúp con em đọc được chữ, học vỡ nghĩa sách thánh

hiển để làm cơ sở học cao hơn rồi thi thố, đỗ đạt mong được ra làm quan giúp dân, giúp nước. Cũng có người thầy từ bỏ chốn quan trường để về quê mở lớp dạy học cho con nhà nghèo và không ít học trò nghèo đã nghe lời thầy, hiếu học mà đỗ đạt thành danh. Vì thế, ngày xưa, chỉ có thầy mới thực sự là người có thể dạy chữ cho con em Nhân dân, giúp cho con em họ thành người có ích cho xã hội. Từ bao đời nay, Nhân dân ta vẫn truyền nhau câu ca: “Muốn sang thì bắc cầu Kiều/Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy”. Cái nghĩa “Yêu thầy” ở đây cần hiểu đó là trọng thầy, trọng sự học chứ không phải mang cho thầy vàng bạc hay những giá trị vật chất gì.

“Tôn sư trọng đạo” ngày xưa được gắn với tính mô phạm, khuôn phép, nhân cách, đạo đức. Vì thế, thầy phải ra thầy, trò phải ra trò chứ không thể có bất cứ một yếu tố nào chi phối giá trị này. Muốn được học trò tôn kính, thầy phải giữ đúng chữ “đạo thầy”, thầy

phải là biểu tượng của nhân cách cao đẹp, đạo đức chuẩn mực và tài trí hơn người, người thầy phải xứng là “khuôn vàng thước ngọc”. Còn nếu người thầy không giữ được đạo đức thì sẽ bị xã hội khinh rẻ, bị học trò coi thường. Về phía học trò, cũng phải giữ đúng “đạo học trò”, biết nghe lời thầy, biết chăm chỉ học tập và biết ứng xử cho phải đạo. Nếu phạm lỗi phải biết kính cẩn xin lỗi và sửa chữa lỗi lầm. Khi gặp thầy, trò phải thực hiện những nghi lễ chào hỏi một cách cung kính, nếu không làm hoặc làm sai có nghĩa là không giữ đúng đạo làm trò.

Ngày nay, mặc dù khoa học kỹ thuật phát triển, nhiều yếu tố hiện đại, tiện ích có thể tham gia vào quá trình giáo dục con người nhưng người thầy vẫn có một vị trí đặc biệt quan trọng trong xã hội. Dù là xã hội có phát triển như thế nào đi nữa, người thầy vẫn luôn là biểu tượng cho nhân cách, chuẩn mực đạo đức và là người truyền vào tâm hồn học trò

những điều tốt đẹp, gieo mầm thiện để nhân lên những điều thiện trong tâm căn mỗi học trò. Dù các phương tiện trong quá trình giáo dục có hiện đại, tối tân đến đâu cũng chỉ là phương tiện mang tính hỗ trợ cho bài giảng của thầy còn vai trò quan trọng vẫn là người thầy trên bục giảng, là phấn trắng, bảng đen. Thầy là người truyền lửa ham học cho học trò, khơi lên trong các em những ước mơ, hoài bão để thổi bùng lên những khát vọng cao đẹp trong tương lai. Thầy là người định hướng tri thức để học trò khám phá, tìm tòi tri thức.

Người thầy trong xã hội ngày nay vẫn phải là chuẩn mực của đạo đức, nhân cách và trí tuệ. Đặc biệt, khi xã hội phát triển, khoa học công nghệ đạt được những thành tựu to lớn, khi thế giới bước vào thời đại công nghệ 4.0 thì người thầy phải không ngừng học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ để bắt kịp với thời đại, đáp ứng được những nhu cầu ngày

càng cao về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tuy nhiên, cái nghĩa “tôn sư trọng đạo” ngày nay có phần thay đổi so với xưa kia. Ở xã hội ngày nay, khoảng cách giữa thầy và trò không cách xa như trước, thầy và trò gần gũi, thân thiện hơn. Mỗi quan hệ giữa thầy và trò không còn bị chi phối bởi những giáo lý nghiêm ngặt như trong xã hội xưa mà có phần được giảm nhẹ, giản hóa những quy định về lễ nghĩa. Vì thế, học trò ngày nay thể hiện sự kính trọng thầy bằng nhiều cách khác nhau chứ không bó hẹp như xưa.

Tuyển thống “tôn sư trọng đạo” ngày nay cũng đang bị chi phối bởi rất nhiều yếu tố tiêu cực. Những yếu tố này thuộc về nhiều phía, cả phía người thầy, phía xã hội, phía học trò. Về phía người thầy, có không ít thầy cô có năng lực chuyên môn nghiệp vụ yếu nên chưa đáp ứng được yêu cầu của giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới, có không ít thầy cô

vi phạm đạo đức nhà giáo... Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến đội ngũ các thầy cô giáo đang ngày đêm miệt mài bên những trang giáo án để gieo mầm tri thức, khiến cho xã hội có cái nhìn khác về hình ảnh người thầy, một biểu tượng vốn là thiêng liêng trong xã hội. Về phía học sinh, có những em chưa ngoan đã có những hành động trái với đạo lý như cãi lại thầy cô, chửi đánh, hành hung thầy cô khi mắc lỗi và bị xử lý... Bên cạnh đó, ngày nay - khi mà cả xã hội tham gia vào quá trình giáo dục thì đã bộc lộ không ít những mặt trái, ảnh hưởng không nhỏ đến mối quan hệ thầy, trò.

Để xã hội ngày càng văn minh con người ngày càng phải chú ý đến chuyện học hành, tiếp thu tri thức. Vì thế, vai trò của người thầy trong xã hội hiện đại đã thay đổi, từ người truyền đạt tri thức đã chuyển thành người dẫn dắt học sinh tìm ra con đường đến với tri thức. Vai trò của người thầy ít nhiều thay đổi nhưng vị trí của người thầy thì không hề suy giảm. Thầy vẫn là thầy và ngày càng quan trọng hơn. Vì vậy, dù xã hội có đi đến đâu, xã hội ấy vẫn có những người muốn học và vẫn có những người thực hiện nhiệm vụ dạy bảo người đi sau.

Người thầy được tôn vinh thì nghề dạy học cũng được coi trọng. Đảng và Nhà nước ta coi giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, và ngày 20 tháng 11 hằng năm đã trở thành ngày hội lớn của toàn dân để tôn vinh người thầy và nghề dạy học cao quý.

L.V



Đền Thiên Cổ (Phú Thọ), ngôi đền được cho thờ sự học đầu tiên của người Việt.

Văn học, nghệ thuật (VHNT) được xác định là món ăn tinh thần không thể thiếu đối với đời sống xã hội, là một trong những lĩnh vực mà các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng để chống phá cách mạng nước ta. Vì vậy, việc nhận diện và đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực nhạy cảm này là vấn đề quan trọng, cấp thiết hiện nay.



Liên hoan các CLB Văn hóa-Văn nghệ dân gian thành phố Đà Lạt góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong Nhân dân trên địa bàn.

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI VỀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

 **KIỀU NINH**

Thời gian qua, các thế lực thù địch đưa ra những quan điểm phê phán, xuyên tạc lý luận VHNT mácxít; đề cao cổ xúy khuynh hướng nghiên cứu và sáng tác VHNT theo hướng tuyệt đối hóa hình thức, xem nhẹ nội dung tư tưởng của VHNT. Phê phán Đảng và Nhà nước ta áp đặt tư tưởng trong sáng tác VHNT,

trói buộc văn nghệ sĩ, làm thui chột sự sáng tạo VHNT, từ đó đòi “VHNT phải độc lập với chính trị”, cổ vũ tư tưởng văn nghệ sĩ tự thân là một bá quyền trong vương quốc của cái đẹp và không cần sự lãnh đạo. Hiện nay, trong quá trình mở cửa, giao lưu kinh tế, văn hóa, nhiều sản phẩm độc hại đã và đang xâm nhập vào nước ta, gây

bằng hoại đạo đức xã hội, đặc biệt tác động rất xấu đối với thế hệ trẻ. Cùng với chiến dịch tiến công phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin, bồi nhọ lãnh tụ Hồ Chí Minh thông qua những bài viết, những tác phẩm dưới dạng văn học, nghệ thuật của những phần tử phản động người Việt lưu vong, còn là các hồi ký, thơ ca, hò vè, truyện tranh, truyện

cười... với nội dung thiếu xây dựng, vẽ nên bức tranh của đất nước ta với toàn màu xám, công kích, nói xấu Đảng và chế độ ta, đang được tung lên mạng Internet, gây tác động rất xấu tới tâm trạng cư dân mạng, từ đó loang rộng ra xã hội. Chính những sản phẩm đó đã và đang thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, làm suy giảm niềm tin của cán bộ và các tầng lớp Nhân dân vào lý tưởng cách mạng là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gây giao động, nghi ngờ về con đường đi lên của đất nước ta.

Đấu tranh chống quan điểm sai trái trong VHNT là một bộ phận nhạy cảm nhất của việc chống “diễn biến hòa bình”, góp phần củng cố trận địa chính trị, tư tưởng hiện nay. Lý luận VHNT mácxít có giá trị khoa học và giá trị nhân văn sâu sắc, là định hướng quan trọng cho sự phát triển của VHNT chân chính, phục vụ đông đảo Nhân dân lao động, vì sự tiến bộ của nhân loại. Lý luận VHNT mácxít không những đã khám phá, nhận diện đúng đắn bản chất, làm rõ quy luật phát triển, chức năng, vai trò của VHNT trong đời sống xã hội mà còn chỉ ra những nguyên tắc, phương pháp luận trong sáng tác để VHNT thật sự có giá trị đối với cuộc sống con người. Chức năng cơ bản của VHNT là chức năng nhận thức, chức năng thẩm mỹ, chức năng giáo dục, giúp nâng cao tình cảm thẩm mỹ trong tâm hồn con người, hướng con người tới các giá trị Chân-Thiện-Mỹ để hình thành phẩm chất, nhân cách con người và cải tạo thế giới.

Đảng lãnh đạo VHNT không những không áp đặt mà còn tạo điều kiện để VHNT

phát triển mạnh mẽ và thực hiện tốt chức năng, vai trò của mình trong đời sống xã hội. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn đề cao vai trò của VHNT: *“Không có hình thái tư tưởng nào có thể thay thế được văn học và nghệ thuật trong việc xây dựng tình cảm lành mạnh, tác động sâu sắc vào việc đổi mới nếp nghĩ, nếp sống của con người”*. Sự lãnh đạo của Đảng đối với VHNT không phải là sự áp đặt mà đó là nhu cầu khách quan để thực hiện mục tiêu, lý tưởng của dân tộc và đảm bảo cho sự tồn tại, phát triển toàn diện của VHNT để đáp ứng khát vọng tốt đẹp, phong phú và lành mạnh của Nhân dân cũng như trở thành *“một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện con người Việt Nam”*.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng luôn tôn trọng tự do sáng tạo của người nghệ sĩ, không can thiệp sâu vào cá tính sáng tạo, cảm hứng sáng tạo, phương pháp sáng tác, các tác nghiệp, kỹ năng thực hành VHNT... Bởi vậy, Đảng thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo đối với VHNT theo hướng vừa bảo đảm để VHNT phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa đảm bảo quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Từ đó có thể thấy, quan điểm *“VHNT phải độc lập với chính trị”* không những có tính chất sai lầm học thuật mà còn là luận điệu xuyên tạc sự lãnh đạo của Đảng đối với VHNT.

Có thể nói, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền VHNT cách mạng đã hình thành, phát triển

nhANH chóng và đã có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Được soi sáng bằng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối văn nghệ đúng đắn của Đảng, VHNT cách mạng đã phản ánh chân thực, sinh động hiện thực cách mạng; nhiều tác phẩm đạt tới tầm cao về tư tưởng và giá trị nhân văn sâu sắc, giá trị nghệ thuật đặc sắc, tạo ra những hình tượng đậm chất lý tưởng và mang tầm văn hóa lớn trong đấu tranh cách mạng, hướng con người đến những cái cao thượng, anh hùng... Nền VHNT cách mạng đã thể hiện được tiếng lòng và khát vọng của Nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam và đã góp phần cổ vũ đồng bào cả nước đồng sức, đồng lòng thực hiện cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, ra sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong giai đoạn hiện nay, VHNT cách mạng vẫn tiếp nối mạch nguồn truyền thống dân tộc và cách mạng, khắc phục những hạn chế, tiếp thu tinh hoa nhân loại để làm giàu cho mình và đóng góp xứng đáng vào những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đất nước.

Hơn bao giờ hết, lúc này đòi hỏi văn nghệ sĩ càng phải có lương tri, có tài năng, có trách nhiệm và bản lĩnh vững vàng “có mắt sáng, lòng trong, bút sắc” (Hữu Thọ) trước thời cuộc, không ngừng học tập, rèn luyện bản thân, để mãi mãi xứng đáng là người nghệ sĩ-chiến sĩ vẻ vang trên mặt trận văn hóa nghệ thuật.

K.N



Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân.

TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

(TIẾP THEO)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển xã hội

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển xã hội

...

1.3. Xã hội chỉ có điều kiện phát triển toàn diện trong chủ nghĩa xã hội và các tiêu chí phát triển xã hội có ý nghĩa định hình giá trị xã hội xã hội chủ nghĩa trong từng nấc thang phát triển đất nước.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, các chế độ bóc lột không thể

đưa lại phát triển xã hội thật sự, không thể giải phóng triệt để các tiềm năng, sức mạnh của con người. Ngay từ khi chuẩn bị thành lập Đảng, Người đã phân tích sâu sắc rằng, các cuộc cách mạng dân chủ tư sản chỉ nhằm thay thế một chế độ bóc lột này bằng chế độ bóc lột khác. Với niềm tin mãnh liệt vào bản chất tốt đẹp của chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội mới giải

phóng triệt để con người khỏi mọi áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc; tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện cả với tư cách cá nhân con người và cộng đồng xã hội. Chủ nghĩa xã hội trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là chủ nghĩa xã hội năng động, phát triển, hướng đến nhu cầu chính đáng của Nhân dân, khác với mô hình chủ nghĩa xã hội giáo điều, xơ

cứng, xa lạ với nhu cầu thiết thực của đời sống Nhân dân. Người lấy tiêu chí quan trọng bậc nhất của chủ nghĩa xã hội là phát triển con người, phát triển xã hội, thông qua cách diễn đạt bình dị, gần gũi, phản ánh các nhu cầu thiết yếu về *chất lượng sống* mà bất cứ người dân nào cũng cảm nhận được. Đó là một chế độ xã hội mà “ai cũng no ấm, sung sướng, tự do; ai cũng thông thái và có đạo đức. Đó là một xã hội tốt đẹp về vang”¹; đó là xã hội “dân giàu nước mạnh”, “nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của Nhân dân”. Người cho rằng, “Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thỏa mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa”². Vì thế, phát triển xã hội chỉ đạt được các giá trị đích thực trong chủ nghĩa xã hội. Xây dựng chủ nghĩa xã hội không có mục đích nào khác là đem lại sự phát triển xã hội toàn diện, lấy con người làm trung tâm của sự phát triển.

1.4. Phát triển xã hội trên cơ sở nền kinh tế vững mạnh, gắn với cơ cấu kinh tế nhất định là một cơ cấu xã hội tương ứng.

Đây là điểm rất quan trọng, có ý nghĩa định hướng phát triển xã hội gắn với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Do hoàn cảnh chiến tranh, dù phải dành nhiều tâm lực, trí lực lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn chú trọng xây dựng nền kinh tế quốc gia vững mạnh vừa bảo đảm sức mạnh của hậu phương cho tiền tuyến, vừa nâng cao đời sống của Nhân dân. Nhận thức

rõ đặc điểm “to nhất” của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một nước nông nghiệp, nghèo nàn, lạc hậu, kinh tế kém phát triển, Người chủ trương sớm tiến hành công nghiệp hóa trên miền Bắc nhằm phát triển lực lượng sản xuất, tạo ra của cải vật chất ngày càng dồi dào, cải thiện tốt hơn đời sống Nhân dân. Người gọi cơ cấu kinh tế đó là “hai chân” công nghiệp và nông nghiệp.

Biến đổi cơ cấu kinh tế tất yếu dẫn tới biến đổi cơ cấu xã hội. Ít nhất cho đến trước khi chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa (năm 1958), Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh yêu cầu duy trì và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, thực hiện “*công tư lưỡng lợi*”. Người thấy rõ vai trò của các giai tầng xã hội đối với công cuộc phát triển kinh tế và phát triển xã hội. Vì vậy, phải có chính sách giai cấp đúng đắn, nhất là với các giai tầng hữu sản vẫn có vai trò nhất định trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, phát triển xã hội. Trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, kinh tế tư bản tư nhân “họ bóc lột công nhân, nhưng đồng thời cũng góp phần xây dựng kinh tế”. Người đưa ra quan điểm *công tư lưỡng lợi, chủ thợ đều có lợi*. Điều này không chỉ phản ánh *quan hệ chủ - thợ*, mà bao hàm cả *quan hệ hợp tác giữa người quản lý và người lao động*. Rõ ràng, trong điều kiện chính quyền đã về tay Nhân dân, do Đảng lãnh đạo, thì quan hệ giai cấp không giống như trong chế độ cũ. Người nhấn mạnh:

“Nhà tư bản thì không khỏi bóc lột. Nhưng Chính phủ ngăn cấm họ bóc lột công nhân quá tay. Chính phủ phải bảo vệ lợi quyền của công nhân. Đồng thời, vì lợi ích lâu dài, anh chị em thợ cũng để cho chủ được số lợi hợp lý, không yêu cầu quá mức”³. Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích tầng lớp công - thương gia làm giàu chính đáng, hợp pháp, tích cực đóng góp cho cách mạng. Đặt trong bối cảnh tư tưởng chủ quan nóng vội thủ tiêu các thành phần kinh tế phi công hữu còn ngự trị ở các nước theo mô hình chủ nghĩa xã hội Xô-viết thì mới thấy *tư tưởng vượt trước, tôn trọng quy luật khách quan của Hồ Chí Minh*.

Những chỉ dẫn nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn nguyên giá trị khi chúng ta phải xử lý không ít các vấn đề xã hội nảy sinh từ nền kinh tế thị trường, đặc biệt là các quan hệ giữa chủ - thợ, giữa nhà quản lý - người lao động, chứa đựng cả *mặt hợp tác* để phát triển doanh nghiệp đem lại lợi ích cho cả người sử dụng lao động lẫn người lao động, và *mặt đấu tranh* buộc người sử dụng lao động thực hiện đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền của người lao động, không ngừng mở rộng phúc lợi công ty. Điều đó cũng đặt ra những nhận thức mới về quan hệ giai cấp trong nền kinh tế thị trường khi chính quyền đã về tay Nhân dân, Đảng Cộng sản trở thành đảng cầm quyền, giai cấp công nhân và Nhân dân lao động có nhiều công cụ để thực hiện quyền làm chủ của mình.

(Còn nữa)
B.B.T

1 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr294.

2 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr 610.

3 Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr267.



Để làm tốt điều đó, Đảng ủy, Ban lãnh đạo Công ty Xổ số Lâm Đồng luôn nhận thức sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc học và làm theo Bác. Cùng với việc tổ chức học tập, quán triệt chuyên đề, hằng năm Đảng ủy Công ty cũng đã kịp thời xây dựng và ban hành kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) để lãnh đạo thực hiện trong toàn Đảng bộ và Công ty; đồng thời tiếp tục thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của doanh nghiệp; duy

trì việc triển khai cho đảng viên viết bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu và quần chúng viết bản đăng ký học tập và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Qua đó, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, Công ty và của mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Từ việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Công ty đã lãnh đạo phát huy hiệu quả hoạt động kinh doanh. Việc đăng ký xây dựng và triển khai thực hiện các đề tài sáng kiến, giải pháp hữu ích luôn nhận được sự hưởng ứng tham gia của các tập thể, cá nhân trong doanh nghiệp; nhiều đề tài, sáng kiến được công nhận và áp dụng vào thực tế bước đầu mang lại hiệu quả trong các hoạt động chuyên môn nghiệp

vụ. Từ năm 2021 đến nay, trong toàn doanh nghiệp đã có 45 đề tài sáng kiến được công nhận cấp cơ sở và 02 đề tài sáng kiến được công nhận cấp tỉnh. Nhờ đó, các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, nộp ngân sách nhà nước và lợi nhuận đều thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch giao.

Cụ thể, năm 2021 sau khi loại trừ yếu tố khách quan do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tổng doanh thu đạt 2.992,7 tỷ đồng, vượt 12% so với kế hoạch, thuế kinh doanh nộp ngân sách Nhà nước 1.285 tỷ đồng, vượt 55,5% so với kế hoạch; lợi nhuận 349,4 tỷ đồng, vượt 31% so với kế hoạch; năm 2022 tổng doanh thu đạt 5.490,5 tỷ đồng, vượt 28,2% so với kế hoạch, thuế kinh doanh nộp ngân sách Nhà nước 1.350,0 tỷ đồng, vượt 5,5% so với kế hoạch; lợi nhuận 631,1 tỷ đồng, vượt 48% so với kế hoạch.

Bên cạnh đó, xác định công tác an sinh xã hội chăm

HỌC VÀ LÀM THEO BÁC

GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI



HỒNG VĨNH

Đảng bộ cơ sở Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lâm Đồng (Cty Xổ số Lâm Đồng) trực thuộc Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh, trong thời gian qua, ngoài việc thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm, đồng hành, chung tay, chung sức cùng các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, từ thiện, chăm lo gia đình chính sách, qua đó đã góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Lâm Đồng xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

lo cho người nghèo, những người yếu thế trong xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng, vì vậy, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Công ty quan tâm và tiên phong, đi đầu trong các hoạt động phong trào; thực hiện có hiệu quả công tác chăm lo hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách, trẻ em mồ côi, người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế trên địa bàn tỉnh... nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, tạo động lực để người nghèo vươn lên, ổn định cuộc sống, góp phần thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững. Vì vậy, có thể khẳng định: cùng với việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xổ số, Công ty Xổ số Lâm Đồng luôn là người bạn đồng hành với các hoạt động an sinh xã hội.

Cụ thể, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng đến mọi hoạt động của đời sống xã hội, làm cho nhiều gia đình lâm vào hoàn cảnh khó khăn, nhất là các gia đình nghèo bán vé số dạo. Công ty Xổ số Lâm Đồng đã sử dụng một phần chi phí kinh doanh, quỹ phúc lợi của đơn vị, vận động từ người lao động và các đại lý vé số tham gia đóng góp để hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, hỗ trợ cho các hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn do dịch bệnh trong tỉnh. Qua đó, Công ty đã tài trợ trên 24,5 tỷ đồng để ủng hộ quỹ phòng, chống Covid-19 và hỗ trợ người bán vé số gần 6 tỷ đồng.

Từ năm 2021 đến nay, Công ty đã xây 197 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo với số tiền trên 9,3 tỷ đồng; trao 7.350 suất học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo số tiền

trên 7,2 tỷ đồng; hỗ trợ cho các bệnh viện, cơ sở y tế trên 02 tỷ đồng (trong đó khu vực nội tỉnh gần 13,6 tỷ đồng; khu vực ngoại tỉnh trên 10,9 tỷ đồng)...

Có thể nhận thấy rằng, sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp

đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phấn đấu hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; doanh nghiệp ngày càng ổn định và phát triển bền vững. Từ việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Công ty đã lãnh đạo phát huy hiệu quả hoạt động kinh doanh, thu hút sự tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên, người lao động và thể hiện rõ nhất trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ, tích cực tham gia các hoạt động kinh doanh đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước và thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Qua đánh giá xếp loại, hằng năm Đảng bộ Công ty



Từ năm 2021 đến nay Công ty Xổ số Lâm Đồng đã xây 197 căn nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo.

luôn đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh, vững mạnh xuất sắc; các chỉ tiêu về doanh thu, thuế nộp ngân sách, lợi nhuận đều đạt và vượt so với kế hoạch và tăng hơn so với cùng kỳ; đời sống vật chất tinh thần của người lao động không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Những kết quả đạt được trong học và làm theo Bác gắn với hoạt động kinh doanh, công tác an sinh xã hội của Công ty Xổ số Lâm Đồng những năm qua được các cấp ghi nhận, đánh giá cao và Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lâm Đồng vinh dự được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2021-2023).

H.V

SINH VIÊN ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

NOI GƯƠNG BÁC

✍ THÚY NGÀ

Thanh niên là trụ cột và tương lai của đất nước, là lực lượng tiên phong, chủ lực trong việc thực hiện những nhiệm vụ trọng yếu của quốc gia, dân tộc, giữ vai trò quyết định trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá đúng vị trí, vai trò quan trọng của thanh niên, đặt niềm tin vào thanh niên, thường xuyên chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện và tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên trở thành lớp người kế thừa xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Trường Đại học Yersin Đà Lạt là cơ sở đào tạo ngoài công lập đầu tiên trên vùng đất Tây Nguyên. Với tập thể các nhà giáo, nhà khoa học, nhà quản lý và nhà đầu tư có tâm huyết, vì sự nghiệp trồng người đã cùng góp công sức, trí tuệ để xây dựng trường ngày càng phát triển. Sự khác biệt của Trường Đại học Yersin Đà Lạt so với các trường đại học khác là đào tạo theo hình thức liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp, gắn đào tạo với thực tiễn, với nghiên cứu, triển khai, áp dụng các công nghệ hiện đại, thời gian đào tạo rút ngắn chỉ có 3 năm, mỗi năm ba học kỳ, trong đó có một học kỳ doanh nghiệp.

Nhà trường luôn chú trọng đến việc áp dụng triết lý, phương pháp giáo dục hiện đại, quan tâm đến tư duy, kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học, đào tạo con người toàn diện, hài hòa; chú trọng kỹ năng ngoại ngữ, tăng cường đào tạo kỹ năng của công dân thế kỷ 21, đảm bảo cho sinh

viên sau khi tốt nghiệp có được việc làm tốt tại nhiều môi trường khác nhau. Bên cạnh việc đào tạo chuyên môn, nhà trường còn rất coi trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho sinh viên để họ trở thành những thanh niên vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

Hàng năm, nhà trường tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền các chuyên đề về học

tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho sinh viên và toàn thể cán bộ, viên chức. Trong các buổi chào cờ, Đảng ủy phân công kết hợp chỉ định các Chi bộ, các khoa bộ môn cử đại diện lên trình bày các mẫu chuyện gắn với các chuyên đề học tập và làm theo Bác; qua đó góp phần giáo dục, nâng cao đạo đức cách mạng, lòng yêu nước,



Mỗi năm, sinh viên Trường Đại học Yersin sẽ học, thực tập, làm việc trực tiếp tại hơn 200 tập đoàn, công ty, đối tác của Trường trong thời gian khoảng 3-4 tháng.

tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội cho sinh viên. Hội Sinh viên trường chú trọng và triển khai nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”, “Sinh viên Việt Nam - Những câu chuyện đẹp”... nhằm tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; làm chủ các kiến thức khoa học công nghệ hiện đại, phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong chương trình chính khóa của sinh viên, thông qua việc học tập 5 môn lý luận chính trị, đặc biệt là môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo viên tổ chức đối thoại với sinh viên, cho sinh viên liên hệ sát tình hình thực tiễn, chuyển biến ngay từng việc làm nhỏ, thực hiện văn hóa học đường, chấp hành quy chế học tập, học đi đôi với hành.

Bên cạnh việc trang bị cho sinh viên những kiến thức về chuyên ngành, những lý luận chung, Trường đại học Yersin Đà Lạt còn đặc biệt chú trọng đến các hoạt động phong trào giúp sinh viên phát triển toàn diện. Hình ảnh sinh viên Yersin trí tuệ, năng động, sáng tạo và trách nhiệm, điều đó được thể hiện rõ qua các cuộc thi Giải vô địch toàn quốc cuộc thi “SV 2012”, Giải nhì chung kết miền Trung-Tây Nguyên cuộc thi “SV 2016”, lọt vào vòng “Bán kết 7” Cuộc thi “Việt Nam Got’s Talent 2016”; tham gia Chương trình “Tuổi

trẻ vì biển đảo quê hương năm 2023” tại xã đảo Nhơn Châu Thành phố Quy Nhơn; chương trình “Thắp Nến Tri Ân”, “Hoa hồng đồng đội”, chăm sóc các phần mộ tại Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Đà Lạt; tham gia lễ hội Giỗ tổ Hùng Vương, lễ hội “Linh thiêng Tổ Quốc” tại đền thờ Âu Lạc. Qua đó, thể hiện lòng biết ơn, ghi nhớ công lao dựng nước và nguyện noi theo gương thế hệ các cha anh, xứng đáng là con cháu các vua Hùng.

Đồng thời, tổ chức các hoạt động về nguồn, tổ chức ra quân các chiến dịch “Mùa hè xanh” để giúp đỡ các xã nghèo, khó khăn trên địa bàn Lâm Đồng. Năm 2022 tại xã Đạ Nhím huyện Lạc Dương giúp trang trí khuôn viên trường Tiểu học và Mầm non, tạo sân chơi cho thiếu nhi, làm vệ sinh môi trường, cung cấp nước sạch; trao tặng 200 phần quà đồ dùng học tập, áo trắng cho các em học sinh tiểu học Đạ Tông, 10 suất học bổng (1.000.000đ/suất), tổng giá trị tiền quà và học bổng hơn 35 triệu đồng, được bà con và các em học sinh các thầy cô rất trân trọng và quý mến.

Ngoài ra, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; hoạt động xã hội, tình nguyện, rèn luyện kỹ năng cho sinh viên. Trong đó, hoạt động sinh viên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng đã thu hút đông đảo hội viên, sinh viên tham gia như: Ngày Thứ 7 tình nguyện, Ngày Chủ nhật xanh, tham gia các hoạt động hỗ trợ an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chương trình Tình nguyện Mùa đông, Xuân yêu thương, Tiếp sức mùa thi, Chiến dịch tình nguyện

Mùa hè xanh... Đặc biệt, trong đợt dịch Covid-19, đã có 28 sinh viên nhà trường tham gia hỗ trợ phòng, chống dịch tại tỉnh Bình Dương, hơn 800 sinh viên tham gia phòng, chống dịch tại các địa phương trên địa bàn tỉnh theo phát động của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Qua học tập và làm theo Bác, nhiều tấm gương tiêu biểu được tuyên dương và khen thưởng như: Em Trần Thị Hiền - Điều dưỡng khóa 17, Em Huỳnh Thị Trà My, Phạm Thanh Tuyền - ngành Quan hệ công chúng - nhiều năm đạt sinh viên xuất sắc và tích cực tham gia các phong trào do đoàn trường tổ chức.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên là một hệ thống hoàn chỉnh. Những tư tưởng đó thể hiện một sự quan tâm đặc biệt đối với thanh niên, thể hiện một tầm nhìn chiến lược đối với lực lượng quan trọng này. Ngày nay, trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, trong công tác lãnh đạo thanh niên, những tư tưởng và quan điểm của Bác vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa chỉ đạo hoạt động của chúng ta trong công tác lý luận cũng như hoạt động thực tiễn. “Trung thành và sáng tạo” là tư tưởng chỉ đạo của Đảng ủy Trường Đại học Yersin Đà Lạt trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục đoàn viên, thanh niên, sinh viên trở thành những công dân toàn cầu, những cử nhân vừa “hồng” vừa “chuyên”, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước và của Lâm Đồng.

T.N

Thông tin thời sự

TIN TRONG TỈNH

1. Đồng chí Phan Đình Trạc - UVBCT, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương tiếp xúc cử tri tại Đà Lạt, Đơn Dương và Đức Trọng

Ngày 11-12/10, đồng chí Phan Đình Trạc - UVBCT, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương tiếp xúc cử tri tại Đà Lạt, Đơn Dương và Đức Trọng trước kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV. Cùng tham dự tiếp xúc có Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng Trần Đình Văn, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng Nguyễn Tạo, ĐBQH Trịnh Thị Tú Anh.

Tham dự tại buổi tiếp xúc cử tri của Đoàn ĐBQH có đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Nguyễn Văn Yên - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy; lãnh đạo HĐND, Ủy ban MTTQ, các sở, ngành, đơn vị liên quan...

Tại các buổi tiếp xúc cử tri, các đại biểu đã được nghe đồng chí Nguyễn Tạo - Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh thông tin tóm tắt về những nội dung dự kiến tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV. Thông tin tới cử tri nội dung khái quát về tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2023 của cả nước; tình hình kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống tham nhũng



Trưởng Ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc và Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Trần Đức Quận trao học bổng cho sinh viên Trường ĐHDL.

9 tháng đầu năm 2023 của tỉnh Lâm Đồng.

* Tại Đà Lạt, đồng đảo cử tri Trường Đại học Đà Lạt là giảng viên, sinh viên đã kiến nghị về nhiều nội dung liên quan đến giáo dục, chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ, thủ tục thanh quyết toán các công trình khoa học còn nhiều bất cập.

Có đại biểu kiến nghị nên mở rộng quỹ phát triển khoa học quốc gia, tránh việc bỏ sót ý tưởng khoa học, không thu hút và khơi nguồn sáng tạo khoa học trong đội ngũ trí thức; xem xét kéo dài độ tuổi nghỉ hưu cho giảng viên đại học; trong đó, có Trường Đại học Đà Lạt.

Đề nghị quan tâm chế độ lương, phụ cấp cho giảng viên, nhân viên Trường Đại học Đà Lạt, các ngành khoa học cơ bản không tuyển sinh được,

đề nghị giảm học phí để thu hút nhân tài. Đề nghị Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm thể chế hoá Nghị quyết 23, quan tâm cho giáo dục vùng Tây Nguyên nhiều hơn nữa; tiếp tục nghiên cứu có cơ chế chính sách sinh hoạt phí và các chính sách khác cho sinh viên, giảng viên như ngành sư phạm hiện nay để tạo sự công bằng giữa các ngành đào tạo...

Nhiều cử tri là sinh viên kiến nghị về việc cấp kinh phí cho chuyên ngành sư phạm rất chậm so với yêu cầu thực tế; kiến nghị về tạo cơ hội việc làm cho sinh viên, nhất là đối với con em đồng bào DTTS vì hiện nay sau tốt nghiệp đại học nhiều sinh viên thiếu việc làm, đời sống gia đình khó khăn.

Thay mặt Đoàn ĐBQH, đồng chí Phan Đình Trạc ghi nhận, tiếp thu, đánh giá cao những ý kiến kiến nghị, bày tỏ

nguyện vọng chính đáng của cử tri. Đồng thời, ghi nhận, báo cáo Chính phủ về điều kiện giảng viên cao cấp đối với Tây Nguyên là gặp nhiều khó khăn, thiếu phù hợp thực tiễn, gây thiệt thòi cho đội ngũ giảng viên. Về cải cách tiền lương, Đoàn ĐBQH xin ghi nhận và tiếp tục kiến nghị Chính phủ nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Liên quan nghiên cứu khoa học cơ bản là một thực trạng với nhiều khó khăn, thời gian qua Chính phủ đã nghiên cứu nhưng chưa có quyết sách cuối cùng đổi mới vì còn liên quan đến chính sách bảo hiểm, an sinh xã hội...

Ngoài ra, Trưởng Ban Nội chính Trung ương cũng lưu ý địa phương Lâm Đồng và TP Đà Lạt cần tập trung lắng nghe các ý kiến một cách toàn diện, khách quan, cần có những đề tài nghiên cứu khoa học cụ thể liên quan đến lĩnh vực sạt lở đất, đèo, nhà ở, liên quan đến kiến trúc, quy hoạch của TP Đà Lạt thời gian qua. Việc triển khai xóa hết nhà kính trong trồng trọt; giải pháp giữ gìn, bảo tồn văn hoá kiến trúc; công tác bảo vệ rừng thông, phát triển kinh tế dưới tán rừng... là những thực trạng đặt ra đòi hỏi toàn xã hội cùng chung tay phát huy trách nhiệm; trong đó, đội ngũ các nhà nghiên cứu khoa học, giảng viên, sinh viên Trường Đại học Đà Lạt đều có thể tham gia cống hiến, hiến kế về những giải pháp nhằm khắc phục những bất cập, tồn tại hiện nay cho tỉnh, cho TP Đà Lạt.

Trưởng Ban Nội chính Trung ương ghi nhận những ý kiến, kiến nghị mang tính vĩ mô, sâu sắc, sát thực tiễn

của cử tri là đội ngũ lãnh đạo, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Đà Lạt. Đoàn sẽ tiếp thu và có tiếng nói tới Quốc hội tại kỳ họp thứ 6 sắp tới, nhằm hướng đến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho Nhân dân.

Dịp này, Trưởng Ban Nội chính Trung ương cũng gửi tặng 20 suất học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó của Trường Đại học Đà Lạt với tổng kinh phí 200 triệu đồng. Món quà giúp động viên, khích lệ tinh thần học tập, cống hiến của sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, thể hiện sự chăm lo, quan tâm của Đảng, Nhà nước, Quốc hội Việt Nam tới thế hệ tương lai của đất nước.

* Tại Đơn Dương, cử tri huyện Đơn Dương bày tỏ sự phấn khởi trước những thành tựu mà đất nước, địa phương đạt được trong thời gian qua. Nhất là trong công tác phòng chống tham nhũng đạt nhiều kết quả tích cực, cho thấy sự nghiêm minh của Đảng, pháp luật nhà nước.

Cử tri thị trấn Dran kiến nghị sửa đổi Luật Đất đai cần chi tiết hơn nữa, phù hợp thực tế mỗi vùng, miền để đem lại hiệu quả tốt nhất cho người dân; kiến nghị liên quan đến đèo Ngoạn Mục giữa Lâm Đồng và Ninh Thuận, đề nghị tăng cường quản lý bảo vệ rừng, nhất là rừng giáp ranh. Về điện lực còn bất cập về giá cao, nguồn điện thiếu bền vững, đề nghị tăng cường quản lý nhằm đảm bảo an toàn nguồn lưới điện phục vụ Nhân dân sản xuất, sinh hoạt.

Có đại biểu kiến nghị về đường Quốc lộ 20 và 27, đoạn Đà Lạt - Ninh Thuận xuống cấp do xe quá tải với lưu lượng nhiều, đề nghị tăng cường kiểm soát quản lý; kiến nghị chính quyền tăng cường nạo vét suối, kênh mương, quan tâm về công tác phòng chống lụt bão nhất là mùa mưa đến.

Kiến nghị việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã cần khoa học, hợp lý hơn. Liên quan đến an sinh xã hội, đề nghị giảm học phí cho học sinh



Cử tri huyện Đơn Dương kiến nghị tại buổi tiếp xúc.

phổ thông, việc thay sách giáo khoa như hiện nay gây lãng phí và ảnh hưởng đến đời sống của người dân, nhất là hộ dân có hoàn cảnh khó khăn.

Có ý kiến cử tri kiến nghị về quy hoạch sử dụng đất tại Đơn Dương còn nhiều vướng mắc, đặc biệt tại thị trấn Dran, Lạc Xuân liên quan đến đất lúa không còn trên bản đồ quy hoạch. Liên quan đến đất lâm nghiệp tại huyện thì được bảo vệ rất tốt, tuy nhiên về diện tích đất nông nghiệp quy hoạch chưa hợp lý, đề nghị có điều chỉnh cho phù hợp hơn, tạo điều kiện để bà con có đất để sản xuất lâu dài.

Kiến nghị cần tính toán lại tỷ lệ bảo hiểm y tế cho phù hợp, nhất là những xã vùng sâu, vùng DTTS; còn bất cập trong khám chữa bệnh và cấp phát thuốc theo bảo hiểm y tế; về cấp đổi giấy phép lái xe nên tạo điều kiện cho người dân được làm tại cơ sở, không phải đi lên Sở Giao thông Vận tải để làm gây bất tiện, khó khăn trong đi lại của Nhân dân.

Đồng chí Phan Đình Trạc - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương đã tiếp thu, giải trình làm rõ thêm một số nội dung cử tri Đơn Dương phản ánh liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, chính sách bảo hiểm y tế, giáo dục, sách giáo khoa... Đoàn ĐBQH sẽ tổng hợp, kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, các bộ tiếp tục nghiên cứu, xem xét về các vấn đề bất cập mà cử tri Đơn Dương phản ánh.

Dịp này, Trưởng Ban Nội chính Trung ương cũng tặng 20



Đồng chí Phan Đình Trạc ghi nhận, tiếp thu ý kiến cử tri và giải trình làm rõ thêm một số nội dung liên quan thuộc thẩm quyền.

suất quà cho các hộ khó khăn trên địa bàn huyện Đơn Dương.

* Tại Đức Trọng, cử tri xã Tân Thành kiến nghị đến Đoàn ĐBQH nhiều nội dung còn bất cập, tồn tại liên quan đến công tác quy hoạch như: cần có thông báo công khai về các dự án quy hoạch, hoặc điều chỉnh quy hoạch để bà con nắm rõ; việc kéo dài thời gian quy hoạch nhà ở xã hội hàng chục năm làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Về thủ tục hành chính liên quan đất đai, cấp sổ đỏ, sang nhượng, làm thủ tục cho tặng đất còn rườm rà. Bộ phận một cửa chưa hướng dẫn cụ thể thủ tục hồ sơ liên quan đất đai cho bà con, khiến bà con nhân dân phải đi lại nhiều lần. Có một bộ phận cán bộ địa chính, một cửa còn sách nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân.

Cử tri kiến nghị đến tình trạng thiếu vắc xin tiêm chủng cho trẻ em và bà mẹ mang thai, ảnh hưởng sức khỏe nhân dân. Tình trạng ô nhiễm môi trường, xử lý thu gom rác thải

còn nhiều tồn đọng. Đề nghị sớm triển khai xây dựng nhà máy rác thải phục vụ đời sống và nên xây ở xa khu dân cư. Việc đền bù đất bị thu hồi cho nhân dân ở khu vực dự án thủy điện Đa Dâng 2 còn chậm.

Liên quan đến giáo dục, cử tri kiến nghị tình trạng phân luồng học sinh gặp khó khăn, việc cắt giảm biên chế giáo viên trong khi học sinh trong độ tuổi đến trường tăng, gây áp lực cho đội ngũ giáo viên đứng lớp hiện nay. Liên quan đến giao thông, cử tri kiến nghị cơ quan chức năng sớm có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, có thể lắp đặt hệ thống đèn xanh - đèn đỏ tại khu vực ngã ba Tân Hội tiếp giáp quốc lộ 20 đảm bảo an toàn giao thông cho nhân dân đi lại - là nơi có trường học cấp 3 khiến học sinh lưu thông rất nguy hiểm, phụ huynh lo ngại.

Cử tri Tân Thành quan tâm kiến nghị cấp có thẩm quyền, Chính phủ, Quốc hội quan tâm vấn đề lạm phát giá

cả như hiện nay, nhất là giá xăng dầu tăng mạnh, trong khi thu nhập người dân thấp, bấp bênh, làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân. Kiến nghị bộ, ngành Trung ương tiếp tục quan tâm đến vấn đề giống kén tằm theo đường chính ngạch, để tạo điều kiện tốt nhất, tránh gây thiệt thòi cho người dân. Kiến nghị Trung ương, tỉnh sớm triển khai Dự án cao tốc Dầu Giây - Liên Khương để đảm bảo thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Đồng chí Trưởng Ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc đã tiếp thu, ghi nhận, đánh giá cao nhiều ý kiến của bà con cử tri Tân Thành rất tâm huyết, trách nhiệm, nghiên cứu kỹ và kiến nghị với Đoàn ĐBQH nhiều nội dung mang tính vĩ mô xác đáng và nhiều nội dung bất cập rất sát thực tiễn đời sống. Thay mặt Đoàn ĐBQH, đồng chí giải trình các nội dung cử tri xã Tân Thành kiến nghị liên quan đến đất đai, phòng chống tham nhũng, y tế, giáo dục, lạm phát, giá xăng dầu...

Trong đó, đồng chí yêu cầu lãnh đạo tỉnh, huyện Đức Trọng cần đặc biệt quan tâm tập trung kiểm tra, xác minh và xử lý nghiêm nếu có hiện tượng sách nhiễu, tham nhũng của một bộ phận cán bộ, viên chức liên quan đến làm thủ tục hồ sơ đất đai. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền lợi chính đáng cho nhân dân, tạo niềm tin trong nhân dân. Đồng chí lưu ý các cấp chính quyền quan tâm xử lý vấn đề môi trường, thu gom, xử lý rác thải hợp vệ sinh, đảm bảo cuộc sống của người dân được

tốt nhất, không ảnh hưởng đến sức khỏe, nên bố trí nhà máy xử lý rác ở xa khu dân cư để đảm bảo tốt nhất lợi ích cộng đồng dài lâu. Đề nghị chính quyền quan tâm giải quyết dứt điểm về việc bồi thường đất thuộc dự án thủy điện Đa Dâng 2 theo thẩm quyền.

2. Cử tri TP Bảo Lộc, các huyện Đạ Tẻh, Bảo Lâm kiến nghị nhiều vấn đề trọng tâm tới đại biểu Quốc hội

Tiếp tục chương trình tiếp xúc cử tri để chuẩn bị cho Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, ngày 4-5/10, tổ đại biểu số 3 thuộc Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng đã tiếp xúc với cử tri huyện Đạ Tẻh, Bảo Lâm và thành phố Bảo Lộc.

Các ĐBQH gồm: Đồng chí Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng, Ủy viên Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; đồng chí Nguyễn Văn Hiến - Viện trưởng Viện nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội chủ trì buổi tiếp xúc cử tri.

Thay mặt Đoàn ĐBQH, đại biểu Nguyễn Văn Hiến đã thông tin tới cử tri những nội dung chủ yếu của Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; thông tin khái quát về tình hình kinh tế - xã hội 8 tháng năm 2023 của cả nước; tình hình kinh tế - xã hội, công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh Lâm Đồng trong 9 tháng năm 2023

* Tại Đạ Tẻh: Cử tri huyện Đạ Tẻh đã có nhiều ý kiến, kiến nghị tới Đoàn ĐBQH, như: Cần có phương pháp để giám sát việc kê khai tài sản của đội ngũ

cán bộ cấp cơ sở; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ trẻ có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, đạo đức cách mạng; vấn đề cải cách tiền lương cho các bộ, công chức, viên chức và người lao động. Đặc biệt, Quốc hội cần xem xét để có những chế độ đãi ngộ, phụ cấp phù hợp cho lực lượng cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc tại các vùng biển, hải đảo xa xôi thuộc chủ quyền của Việt Nam.

Cùng với đó, đa phần cử tri huyện Đạ Tẻh thống nhất cao về chủ trương thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng để tinh gọn bộ máy quản lý Nhà nước cấp huyện theo chủ trương chung của Trung ương và của tỉnh; trong đó, có việc sắp xếp, sáp nhập 3 huyện phía Nam (Đạ Huoai, Đạ Tẻh và Cát Tiên) và lấy tên huyện Đạ Huoai.

* Tại xã Lộc Ngãi (huyện Bảo Lâm), đông đảo cử tri xã Lộc Ngãi đã ý kiến, kiến nghị nhiều vấn đề trọng tâm gửi gắm tâm tư, nguyện vọng tới Đoàn ĐBQH. Các ý kiến, kiến nghị tập trung trên hầu hết các lĩnh vực đời sống xã hội từ địa phương đến trung ương như đất đai, môi trường, đô thị hóa, giáo dục, y tế, giao thông, an ninh trật tự, thu hút đầu tư và sản xuất nông nghiệp.

Trong đó, đa phần ý kiến cử tri tập trung liên quan đến việc giải phóng mặt bằng, thu hồi đất khai thác quặng phục vụ Dự án Bauxite Tân Rai. Đó là những kiến nghị về giá cả bồi thường đất, cây trồng, vật kiến trúc trên đất; công tác tái định

canh, định cư, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho người dân trong khu vực bị ảnh hưởng bởi Dự án. Hiện nay, trên địa bàn xã Lộc Ngãi đã có 31 hộ dân được cấp đất tái định cư, nhưng đến nay chưa được cấp sổ đất cần giải quyết sớm để bà con ổn định cuộc sống; cần xem xét công tác hoàn nguyên diện tích đã khai thác để đánh giá và có hướng bố trí tái định canh cho bà con.

Các cử tri cũng ý kiến nhiều vấn đề liên quan đến tình trạng xuống cấp của 2 cầu treo trên địa bàn xã Lộc Ngãi; một số tuyến đường giao thông bị hư hỏng, xuống cấp cần được đầu tư, nâng cấp; cần có chế độ phụ cấp cho cán bộ đoàn thể thôn, tổ dân phố; thủ tục rườm rà sử dụng các chế độ bảo hiểm y tế còn diễn ra; tình trạng trộm cắp trong mùa vụ cà phê còn diễn biến phức tạp gây hoang mang, lo lắng cho người dân; môi trường nông thôn đang bị đe dọa bởi các loại rác thải như bao bì, chai, lọ thuốc bảo vệ thực vật...

Nhiều cử tri cũng nêu ra những ý kiến cho rằng sự

thiếu cân xứng trong công tác đào tạo đại học giữa đầu vào và đầu ra. Đây cũng là nguyên nhân khiến sinh viên sau khi tốt nghiệp đại học đang bị thiếu việc làm. Chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là giáo dục tiểu học quá nặng đối với học sinh. Trong khi đó, môn Lịch sử lại thiếu sự quan tâm, chú trọng cần Quốc hội và các bộ, ngành xem xét thấu đáo để có những chỉ đạo cụ thể.

Cử tri cũng bày tỏ sự thống nhất và đồng tình ủng hộ cao đối với chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo tinh thần của Trung ương và của tỉnh để tinh gọn bộ máy hành chính.

* Tại xã Lộc Nga (TP Bảo Lộc), đông đảo cử tri xã Lộc Nga đã ý kiến, kiến nghị nhiều vấn đề trọng tâm tới Đoàn ĐBQH. Đó là những tồn tại, bất cập liên quan đến Dự án thủy điện Đại Nga gây thiệt hại cây trồng, làm ảnh hưởng đến cuộc sống người dân; một số bất cập liên quan đến quy hoạch sử dụng đất tại phường Lộc Sơn cần được xem xét;

tình trạng lấn chiếm hành lang tuổi trên địa bàn phường Lộc Sơn; một số dự án quy hoạch trên địa bàn TP Bảo Lộc quá lâu nhưng chưa triển khai làm ảnh hưởng đến đời sống người dân; những vấn đề liên quan đến chế độ của các đối tượng hưởng chất độc da cam; các vấn đề liên quan đến hợp đồng nhận khoán tại Nông trường chè 28 tháng 3...

Đặc biệt, một số cử tri đã nêu lên những tồn tại, bất cập tại Dự án đường tránh phía Nam TP Bảo Lộc đã “đắp chiếu” tạm dừng thi công quá lâu. Điều này, đã và đang khiến công trình ngày càng bị xuống cấp, hư hỏng tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; đồng thời, gây nhiều khó khăn cho việc đi lại, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân địa phương.

Cử tri TP Bảo Lộc cũng bày tỏ sự thống nhất và đồng tình ủng hộ cao đối với chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo tinh thần của Trung ương và của tỉnh để tinh gọn bộ máy hành chính. Đây cũng là điều kiện quan trọng để TP Bảo Lộc hoàn thành các tiêu chí xây dựng đô thị loại 2 trước năm 2025.

Thay mặt Tổ ĐBQH Lâm Đồng, đồng chí Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh đã ghi nhận và đánh giá cao các ý kiến tâm huyết, chính đáng của cử tri. Đồng thời, giải đáp thấu đáo các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền. Những ý kiến còn lại sẽ được ĐBQH tổng hợp để kiến nghị Quốc hội xem xét, giải quyết trong thời gian tới.



Cử tri xã Lộc Ngãi (huyện Bảo Lâm) gửi gắm tâm tư, nguyện vọng tới ĐBQH.

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TIẾP XÚC CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHOA XV

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 10 năm 2023



Đồng chí Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng tiếp thu, trả lời ý kiến cử tri.

Đối với huyện Đà Nẵng, đồng chí Trần Đình Văn yêu cầu huyện Đà Nẵng chủ động phối hợp với 2 huyện Đà Huai và Cát Tiên để chuẩn bị tốt các điều kiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính của 3 huyện trong thời gian tới theo tinh thần chung của Trung ương và của tỉnh. Cùng với đó, huyện Đà Nẵng tiếp tục nỗ lực, phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Trong đó, chú trọng công tác an sinh xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình giảm nghèo; tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; có các giải pháp phù hợp, hiệu quả trong công tác thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công; quan tâm bảo vệ môi trường sống theo hướng xanh - sạch - đẹp và thân thiện; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân.

Chú trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ lớp kế cận; chú trọng thực hiện tốt công tác phòng chống tham

nhũng, tiêu cực; duy trì chế độ sinh hoạt chi bộ đảm bảo, tránh hình thức, qua loa; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên để phòng ngừa các sai phạm có thể phát sinh.

Đối với huyện Bảo Lâm, đồng chí Trần Đình Văn chỉ đạo huyện Bảo Lâm phải nghiêm túc tiếp thu, ghi nhận và chỉ đạo các ngành chức năng xem xét, xử lý kịp thời, thấu đáo các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đối với công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất phục vụ Dự án Bauxite cần làm việc lại với Công ty Nhôm Lâm Đồng để giải quyết thấu đáo các kiến nghị liên quan của cử tri.

Những ý kiến, kiến nghị liên quan đến giáo dục, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, bảo hiểm y tế và chế độ phụ cấp cho cán bộ đoàn thể cơ sở... sẽ được Đoàn ĐBQH tổng hợp trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp tới đây.

Đối với thành phố Bảo Lộc, nhiều nội dung liên quan thuộc thẩm quyền đã được đại biểu trả lời thấu đáo và chỉ đạo

lãnh đạo TP. Bảo Lộc xử lý đảm bảo quyền lợi của người dân. Với tuyến đường tránh phía Nam TP. Bảo Lộc, Đoàn ĐBQH tỉnh đã tiếp thu ý kiến cử tri và kiến nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét giải quyết trong thời gian tới. Những ý kiến, kiến nghị khác không thuộc thẩm quyền sẽ được Đoàn ĐBQH tổng hợp trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp tới đây.

3. Thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Ngày 13/10, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Hội nghị tổ chức trực tiếp tại Hội trường Tỉnh ủy và trực tuyến đến các điểm cầu tại Trung tâm hành chính tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các huyện, thành phố trong toàn tỉnh.

Tại hội nghị, đồng chí Trần Đức Quận đã thông báo nhanh đến các đại biểu kết quả Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Theo đó, từ ngày 2/10 đến ngày 8/10/2023, tại Thủ đô Hà Nội, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã họp, cho ý kiến về các nội dung: Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch năm 2024; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2024 - 2026 và lộ trình thực hiện chế độ tiền lương mới; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 10/6/2012 của Hội nghị

Trung ương 5 khoá XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng; Công tác cán bộ; Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ đến Hội nghị Trung ương 8 và một số nhiệm vụ trọng tâm đến Hội nghị Trung ương 9 khoá XIII; Báo cáo công tác tài chính đảng năm 2022.

Sau 7 ngày làm việc, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã hoàn thành chương trình đề ra. Các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng và các đồng chí tham dự hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các tờ trình, báo cáo, đề án. Bộ Chính trị đã họp, thảo luận để tiếp



Đồng chí Trần Đức Quận - UVBCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh thông báo nhanh đến các đại biểu kết quả Hội nghị lần thứ 8, BCHTW Đảng khoá XIII.

thu ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất cao nội dung ý kiến tiếp thu và giải trình của Bộ Chính trị, thông qua những nội dung cơ bản các văn kiện của Hội nghị Trung ương. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì, phát biểu khai mạc và bế mạc hội nghị.

Tại hội nghị thông báo nhanh, đồng chí Trần Đức Quận cũng đề nghị các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh cần tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung kết quả Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng, hành động tạo sự đồng thuận, nhất trí cao những nội dung của Hội nghị Trung ương 8 đã thông qua. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cũng kêu gọi cán bộ, đảng viên nâng cao vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo tổ chức thực hiện, nhất là những người đứng đầu, vận dụng sáng tạo

trong lãnh đạo tổ chức thực hiện nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương mà Hội nghị Trung ương 8 đã thông qua. Qua đó, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI cũng như hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.

4. Phát động thi đua hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI

Ngày 12/10, UBND tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức phát động thi đua hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI

Tại hội nghị, đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng đã phát động thi đua “Thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”, với 6 nội dung:

Một là, tiếp tục bám sát 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm nhiệm

vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh để chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh,

văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Hai là, tiếp tục phát huy truyền thống đại đoàn kết các dân tộc, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; khơi dậy ý chí và khát vọng phát triển của 47 anh em dân tộc; tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương; tiếp tục đổi mới nội

toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy, phấn đấu đến năm 2025 giá trị sản xuất bình quân 260 triệu đồng/ha/năm. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ khuyến khích tháo dỡ, di dời nhà kính, nhà lưới ra khỏi khu vực nội ô thành phố Đà Lạt, chuyển đổi sang canh tác nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ. Siết chặt công tác quản lý, bảo vệ rừng; ngăn chặn, hạn chế thấp nhất tiến đến chấm dứt tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp; kiên quyết khôi phục đầy đủ diện tích rừng trên đất bị lấn chiếm; hoàn thành kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh giai đoạn 2021-2025.

Phát triển các trung tâm thương mại - dịch vụ lớn, hiện đại; cải tạo, xây dựng và phát triển các chợ truyền thống; chợ đầu mối nông sản. Triển khai các chương trình phát triển thương mại điện tử, hợp tác với các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; các hoạt động phân phối hàng Việt để thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển; xây dựng ngành Du lịch Lâm Đồng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo hướng chất lượng cao và bền vững; từng bước khai thác mở rộng thị trường khách nội địa từ các tỉnh, thành phía Bắc và miền Trung; thu hút khách du lịch quốc tế đến từ các thị trường truyền thống như các nước ASEAN, Đông Bắc Á, Đông Á,... Nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương thành sân bay quốc tế với từ tiêu chuẩn cấp 4E, mở thêm các tuyến bay nội địa và quốc tế từ Cảng hàng không Liên Khương đi



Đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh phát động thi đua "Thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI".

đảm bảo chủ động, linh hoạt, sát tình hình thực tiễn và quyết tâm hoàn thành đạt và vượt toàn bộ 18 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và cả nhiệm kỳ đã đề ra; ưu tiên thúc đẩy, nâng cao chất lượng tăng trưởng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Tập trung ưu tiên thực hiện thắng lợi đồng bộ các nhiệm vụ chính trị: Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển

dụng, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng theo hướng sáng tạo, thực sự đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, phục vụ cho việc phát triển của tỉnh; tổ chức thật tốt, thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước...

Ba là, trên lĩnh vực kinh tế, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp hướng đến



Trao bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng cho các tập thể có thành tích trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI.

Úc, Singapore, Hàn Quốc, Thái Lan, Campuchia...

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách địa phương theo dự toán, đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí. Phấn đấu thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2023-2025 tăng 11-12%/năm; đến năm 2025, địa phương cơ bản cân đối nhu cầu chi thường xuyên. Phát huy cao độ, quyết tâm đẩy nhanh các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và địa phương; phấn đấu đến cuối năm 2025, đầu tư hoàn thành giai đoạn 1 đường bộ cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương; hoàn thành đầu tư nâng cấp mở rộng Quốc lộ 28B, các cầu trên Quốc lộ 20,... Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương huy động nguồn vốn đầu tư các dự án giao thông trọng điểm, có tính chất kết nối liên vùng như: các tuyến Quốc lộ 27 đoạn K'Rông Nô - Phi Nôm, 55, 27C.

Thứ tư, về lĩnh vực văn hóa - xã hội: Tiếp tục thu hút, xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo; đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học; chú

trọng phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới, hoàn thiện hệ thống y tế và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân; sắp xếp hệ thống y tế công, y tế cơ sở, tạo ra mô hình hợp lý và ổn định phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đào tạo nâng cao chất lượng nhân lực ngành Y tế thực hiện các hoạt động y tế chuyên sâu. Nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống chính trị về vai trò của văn hóa, văn hóa vừa là trụ cột vừa là nền tảng phát triển xã hội; là mục tiêu, động lực phát triển bền vững. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; khai thác hiệu quả lợi thế, giá trị bản sắc văn hóa để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển du lịch.

Năm là, lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; phát huy hiệu quả các khu kinh tế quốc phòng, góp phần tăng cường thế trận quốc phòng - an ninh và thế trận lòng dân vững chắc ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại

mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập. Xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường biện pháp phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tập trung xử lý, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, thời hạn theo quy định, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài, không để phát sinh "điểm nóng" về khiếu kiện phức tạp.

Sáu là, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị: Thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết đấu tranh, phòng, chống và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Chủ tịch UBND tỉnh tin tưởng và kêu gọi toàn thể các đồng chí lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh

lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 đã đề ra; với quyết tâm, khát vọng xây dựng quê hương Lâm Đồng: “Đảng bộ vững mạnh, chính quyền trong sạch. Kinh tế bền vững, môi trường sạch đẹp. Văn hoá phong phú, bản sắc dân tộc. Người dân thân thiện, hạnh phúc, khá giả. Hiện đại, văn minh, an toàn, đáng sống”.

Dịp này, Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 72 tập thể, 21 cá nhân và 10 gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước, góp phần vào việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra.

5. Chính thức vận hành Trung tâm điều hành thông minh IOC tỉnh Lâm Đồng

Ngày 12/10, UBND tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức Lễ khai trương Trung tâm thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (IOC)

Với yêu cầu cải cách, đơn giản hóa, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; ứng dụng các công nghệ mới của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hỗ trợ, phục vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định dựa trên dữ liệu số được kết nối, chia sẻ, trao đổi theo thời gian thực; tận dụng tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng CNTT, cơ sở dữ liệu sẵn có và kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; tránh đầu tư trùng lắp, lãng phí; Văn

phòng UBND tỉnh đã phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan khảo sát kỹ hiện trạng hạ tầng CNTT và dữ liệu của tỉnh, đã xây dựng lộ trình triển khai cụ thể, với mục tiêu xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Đặc biệt, đã được Văn phòng Chính phủ hướng dẫn, hỗ trợ triển khai xây dựng Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (gọi tắt là Trung tâm IOC tỉnh).



Trung tâm điều hành thông minh IOC tỉnh Lâm Đồng.

Trung tâm IOC tỉnh có nhiều nét khác biệt với các Trung tâm giám sát điều hành thông minh ở các tỉnh, thành khác và có nhiều đặc tính tương đồng với Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tập trung thu thập, xử lý, các thông tin kinh tế, xã hội trên tất cả các lĩnh vực theo tần suất hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng tùy theo chỉ tiêu, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Với sự hỗ trợ của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông

Việt Nam và Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội, Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng được triển khai đầu tư hoàn thành theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, với diện tích 55 m2 tại Văn phòng UBND tỉnh. Các dữ liệu của Trung tâm IOC đã được kết nối đến phòng làm việc của lãnh đạo UBND tỉnh (hiển thị qua màn hình tivi), và kết nối đến phòng họp số 2 và Hội trường 250 chỗ (hiển

thị qua màn hình LED trung tâm) với độ phân giải lớn, phục vụ trình chiếu số liệu thông tin chỉ đạo, điều hành.

Hệ thống phần cứng đáp ứng yêu cầu hiển thị dữ liệu số của Trung tâm IOC. Hệ thống phần mềm được triển khai 2 phiên bản cho máy tính và cho điện thoại di động (và sẽ được cài đặt vào điện thoại thông minh của lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành và địa phương trong những ngày gần đây). Hiển thị số liệu cho 283 tiêu chí. Tùy vào quy định của từng chỉ, dữ liệu hiển thị trên hệ thống theo tần suất ngày, tuần, tháng, quý hay năm từ cấp tỉnh đến cấp

xã. Hệ thống có chế độ cảnh báo những chỉ tiêu chưa đạt, chỉ đạo các đơn vị giải trình trên hệ thống, chế độ báo cáo nhanh, hiển thị biểu đồ trực quan, có tính năng tích hợp các camera thông minh từ các địa phương trên địa bàn tỉnh.

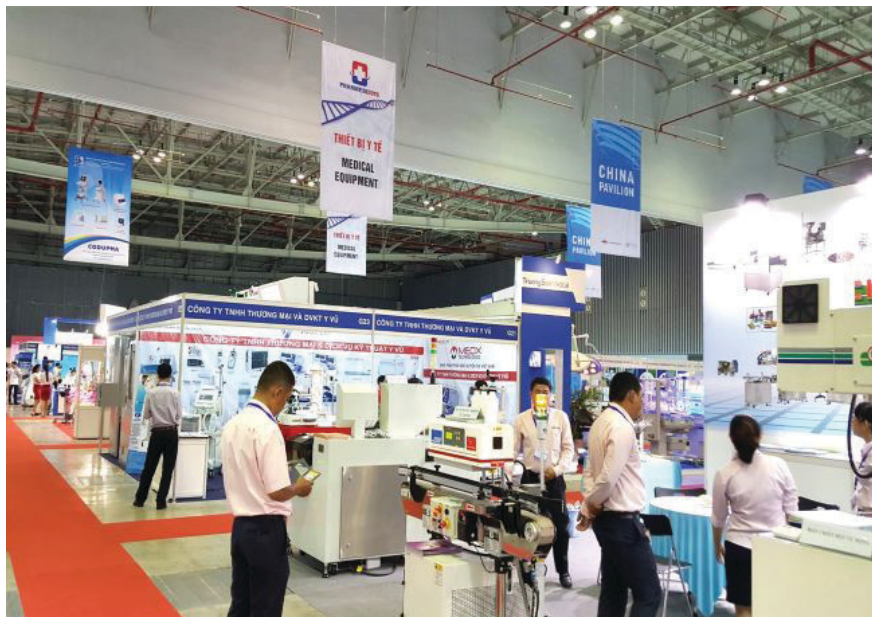
Hiện tại, Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng là một trong ít Trung tâm IOC của các tỉnh, thành phố trong cả nước được kết nối số liệu trực tiếp từ Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (cụ thể đã kết nối 5 chỉ số).

Với sự kiện khai trương Trung tâm IOC của tỉnh, cùng với sự vận hành Trung tâm IOC của các huyện, thành phố trong tỉnh và những kết quả tích cực đã đạt được với những bước đi đúng hướng, đặc biệt là ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trên các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh, tỉnh Lâm Đồng đang dần phát huy hiệu quả rõ rệt công cuộc chuyển đổi số một cách quy mô, bài bản, toàn diện, với một tiêu xây dựng một chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thực sự có hiệu quả, tạo ra những giá trị mới trong xu thế hội nhập và phát triển.

TIN TRONG NƯỚC

1. Một số nét về tình hình kinh tế 9 tháng năm 2023

9 tháng đầu năm 2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai quyết liệt các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật;



Các ngành thương mại, du lịch duy trì đà tăng trưởng cao, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ.

ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; triển khai thiết thực, hiệu quả nhiều chương trình đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước... Nhờ đó, tình hình kinh tế đã ghi nhận những chuyển biến tích cực:

Tăng trưởng GDP vượt mong đợi. GDP quý III/2023 ước tính tăng 5,33% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng 9 tháng là 4,24% - cao hơn tốc độ tăng 2,19% và 1,57% của 9 tháng các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011 - 2023. Trong khu vực châu Á, so với Malaysia, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, tăng trưởng của Việt Nam đều cao hơn.

Phát triển doanh nghiệp có xu hướng tích cực hơn. Tính chung 9 tháng năm 2023, cả nước có 116,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là

1.086,8 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 748,9 nghìn lao động, tăng 3,1% về số doanh nghiệp và giảm 1,2% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Có 48,9 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 9 tháng lên 165,2 nghìn doanh nghiệp, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước. Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 75,8 nghìn, tăng 21,2% so với cùng kỳ năm trước; 46,1 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 26,9%; 13,2 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, giảm 4,3%.

Hoạt động thương mại, vận tải, du lịch tiếp tục sôi động. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2023 tăng 9,7% so với cùng kỳ năm trước; vận chuyển hành khách tăng 13,1% và luân chuyển tăng 27,9%; vận chuyển hàng hóa

tăng 14,6% và luân chuyển tăng 12,5%; khách quốc tế đến nước ta ước đạt 8,9 triệu lượt người, gấp 4,7 lần cùng kỳ năm trước; số lượt người Việt Nam xuất cảnh đạt 3,8 triệu lượt người, gấp 2,5 lần cùng kỳ năm trước.

Đầu tư được thúc đẩy mạnh mẽ, trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong 9 tháng năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 2.260,5 nghìn tỷ đồng, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 đạt 2.135,6 nghìn tỷ đồng, tăng 12,8%). Mức tăng chỉ tiêu này của quý III đạt 7,6% cao hơn mức tăng của quý II (5,6%) và quý I (3,6%).

FDI vào Việt Nam trong 9 tháng là điểm sáng của nền kinh tế trong bối cảnh đầu tư và thương mại quốc tế giảm sút. Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam 9 tháng ước đạt 15,91 tỷ USD, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức cao nhất 9 tháng của các năm từ 2019 đến nay.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa trong 9 tháng ước đạt 60,53 tỷ USD, xuất siêu 21,68 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 6,9 tỷ USD) với các sản phẩm chủ lực đạt kim ngạch xuất khẩu cao gồm: điện thoại các loại và linh kiện; gỗ và sản phẩm gỗ; thủy sản; máy ảnh, máy quay phim và linh kiện; rau quả; dây điện và cáp điện...

Lạm phát có xu hướng giảm dần trong bối cảnh lạm phát thế giới ở mức cao. CPI bình quân 9 tháng tăng 3,16%, thấp hơn nhiều mục tiêu đề

ra (khoảng 4,5%), tạo dư địa cho các chính sách tiền tệ, tài khoá thúc đẩy tổng cầu và tăng trưởng kinh tế.

Bên cạnh những điểm sáng trên, nền kinh tế cũng đang đối mặt với một số khó khăn, như: Tăng trưởng kinh tế chưa đạt mục tiêu đề ra: 9 tháng đầu năm, tăng trưởng GDP là 4,24%, trong khi chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết 01/NQ-CP là 6,3%. Xuất khẩu giảm 8,2%, nhập khẩu giảm 13,8%, nhập khẩu tư liệu sản xuất giảm 13,9% so với cùng kỳ, xuất khẩu nhiều nhóm hàng chủ lực tiếp tục giảm... Quy mô vốn đăng ký của doanh nghiệp thành lập mới có xu hướng giảm. Điều này phản ánh những khó khăn của nền kinh tế trong ngắn hạn, đồng thời đặt ra thách thức trong việc thúc đẩy sản lượng, gia tăng năng lực sản xuất mới, tạo đà cho tăng trưởng kinh tế nhanh, mạnh hơn trong trung và dài hạn...

Trên cơ sở kết quả 9 tháng, thời gian tới, các cấp, ngành, địa phương cần chủ động, nỗ lực, quyết tâm triển khai các giải pháp, chính sách thúc đẩy mạnh tăng trưởng, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, tranh thủ tối đa thời cơ, cơ hội từ cả bên ngoài và bên trong nền kinh tế để phấn đấu đạt kết quả tăng trưởng cao nhất trong quý IV, đặc biệt là tạo đà cho năm 2024 và các năm tiếp theo. Theo đó, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục tập trung triển khai nhanh, hiệu quả các chủ trương, chính sách về tài chính, tiền tệ của Chính phủ; đồng thời, thực hiện hiệu quả các giải pháp về tiền tệ, lãi

suất nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh; điều hành tỷ giá phù hợp; tăng cường năng lực thích ứng, chống chịu và an toàn của hệ thống tài chính, ngân hàng. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tiêu dùng thông qua các giải pháp tập trung phát triển thị trường trong nước; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử để mở rộng tiêu dùng nội địa; phát huy tối đa các nguồn lực đầu tư của các tập đoàn, doanh nghiệp Nhà nước; thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài; tăng cường hợp tác công tư (PPP); tích cực, chủ động thu hút FDI có chọn lọc, bảo đảm chất lượng...

2. Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh

Ngày 31/8/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết 139/NQ-CP về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Nghị quyết nêu rõ:

Theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 15/9/2020 của Chính phủ, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh đã được cấp có thẩm

quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật trước ngày 01/01/2019 được tiếp tục thực hiện, kéo dài thời kỳ và điều chỉnh nội dung trong trường hợp cần thiết cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.

Trước khi Luật Quy hoạch, Luật Lâm nghiệp có hiệu lực thi hành (01/01/2019), Chính phủ đã ban hành Nghị định số 23/2006/NĐ-CP, ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, trong đó quy định về việc lập, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng; Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, ngày 07/9/2006 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2008/NĐ-CP, ngày 11/01/2008) về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành các thông tư hướng dẫn thực hiện các Nghị định nêu trên.

Một số giải pháp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc, chặt chẽ, đúng quy định pháp luật; chống lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, lợi dụng để hợp thức hóa sai phạm, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cụ thể:



Ảnh minh họa

Đối với các địa phương chưa có quy hoạch cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được tiếp tục thực hiện, kéo dài thời kỳ và điều chỉnh nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt, đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội. Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh, quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh được lập, phê duyệt theo quy định về trình tự, thủ tục của văn bản quy phạm pháp luật nào thì khi điều chỉnh nội dung và kéo dài thời kỳ áp dụng trình tự, thủ tục điều chỉnh quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đó hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung được cấp

có thẩm quyền ban hành trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai việc điều chỉnh nội dung và kéo dài thời kỳ quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh theo quy định nêu trên, đồng thời phải đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng được phân bổ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng có hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có, nhất là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên...

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/8/2023, được thực hiện cho đến khi quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 theo Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.

TIN THẾ GIỚI

1. Về cuộc xung đột Israel - Hamas

Trong bối cảnh cuộc xung đột Nga - Ukraine chưa lắng dịu, ngày 07/10/2023, Hamas, nhóm Hồi giáo thánh chiến người Palestine đã phát động cuộc tấn công lớn nhất từ trước đến nay vào Israel.

Phong trào Hồi giáo Hamas - lực lượng nắm quyền kiểm soát Dải Gaza, ngày 07/10/2023 đã tiến hành cuộc tấn công bất ngờ nhằm vào các thị trấn của Israel nằm kề bên Dải Gaza. Ngay sau cuộc tấn công, Bộ trưởng An ninh Quốc gia Israel, Itamar Ben-Gvir, đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia trên cả nước, đồng thời ra lệnh huy động tất cả các nhân viên cảnh sát tình nguyện và yêu cầu trang bị đầy đủ vũ khí cho tất cả lực lượng an ninh. Israel cũng đã tiến hành các vụ không kích đáp trả vào các vùng lãnh thổ Palestine. Đến nay, xung đột đã khiến hơn nhiều người dân

Palestine và Israel thiệt mạng. Đây được xem là đợt leo thang căng thẳng gây thương vong nặng nề nhất trong cuộc xung đột hàng thập niên qua giữa người Palestine và Israel.

Tổng thống Palestine Mahmoud Abbas đã có cuộc họp khẩn với một số quan chức cấp cao trong chính quyền Palestine sau khi có thông tin về vụ tấn công. Tổng thống Abbas khẳng định người dân Palestine có quyền tự vệ trước các hành vi chiếm đóng. Chính quyền Palestine đã kêu gọi Liên đoàn Arab tổ chức một cuộc họp khẩn ở cấp bộ trưởng ngoại giao.

Trước diễn biến căng thẳng leo thang tại Dải Gaza, các quốc gia trên thế giới đã lên án làn sóng tấn công trên bộ, trên không và trên biển nhằm vào Israel, kêu gọi chấm dứt sự thù địch và đảm bảo một hành lang đi lại an toàn người dân. Tổng thống Mỹ Joe Biden cam kết sẽ mang lại sự hỗ trợ “vững chắc” và các viện

trợ phòng thủ cho Israel và mô tả hành vi của nhóm Hamas ở Palestine là “các cuộc tấn công khủng bố”, “một thảm kịch khủng khiếp”. Nhiều lãnh đạo thế giới cũng nhấn mạnh Israel có quyền tự vệ và họ bày tỏ sự đoàn kết với Israel. Trong một tuyên bố ngày 09/10/2023, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Guterres nêu rõ tình trạng bạo lực hiện nay có nguyên nhân gốc rễ là cuộc xung đột lâu dài từ hàng chục năm trước và “chưa có hồi kết chính trị”. Ông nhấn mạnh, đã đến lúc chấm dứt vòng luẩn quẩn này và chỉ có một nền hòa bình đạt được thông qua đàm phán đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của người Palestine và Israel, cùng với vấn đề an ninh của họ - như tầm nhìn lâu dài về giải pháp hai nhà nước, phù hợp với các nghị quyết của Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và các thỏa thuận trước đây - mới có thể mang lại sự ổn định lâu dài cho người dân vùng đất này và khu vực Trung Đông rộng lớn hơn. Tổng Thư ký Guterres bày tỏ phản đối các cuộc tấn công của Hamas và lo ngại về các hành động đáp trả của Israel và hết sức quan ngại về cuộc “bao vây hoàn toàn” khu vực này của Israel, có thể ảnh hưởng tới cuộc sống của hơn 2,3 triệu dân tại đây. Nga kêu gọi cả Palestine và Israel “lập tức thực thi một lệnh ngừng bắn”, đồng thời cho biết đang liên lạc với các phía Israel, Palestine và các nhà nước Arab để thảo luận về tình hình bạo lực.

Trước tình hình xung đột leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, Người Phát ngôn Bộ



Xe quân sự của Israel đồn về biên giới với Gaza ngày 13/10.

Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng nêu rõ: “Việt Nam quan tâm theo dõi và quan ngại sâu sắc trước tình trạng bạo lực leo thang giữa lực lượng Hamas và Israel, gây nhiều thương vong cho thường dân. Chúng tôi kêu gọi các bên liên quan kiềm chế, không có các hành động làm phức tạp tình hình, sớm nổi lại đàm phán giải quyết các bất đồng thông qua các biện pháp hoà bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế và các Nghị quyết liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, đảm bảo an toàn và các lợi ích chính đáng của thường dân”.

2. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) hạ dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2023

Trong bối cảnh thương mại hàng hóa liên tục sụt giảm từ quý IV/2022, ngày 05/10/2023, WTO cho biết thương mại và sản lượng của thế giới đã bất ngờ giảm trong quý IV/2022 do ảnh hưởng của tình trạng lạm phát kéo dài, cũng như việc Mỹ, Liên minh châu Âu (EU) và nhiều nền kinh tế triển khai chính sách tiền tệ thắt chặt. Dự kiến thương mại toàn cầu sẽ tăng trưởng trở lại vào năm 2024, GDP tăng trưởng ở mức chậm nhưng ổn định. WTO dự báo, GDP thực tế sẽ tăng 2,6% trong năm 2023 và 2,5% vào năm 2024. Cùng ngày, Giám đốc Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) Kristalina Georgieva nhận định nhu cầu dịch vụ ngày càng lớn và những tiến triển trong kiềm chế lạm phát đang giúp nền kinh tế toàn cầu thêm cơ hội thoát khỏi suy thoái, song cảnh báo vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro tài chính.

VĂN BẢN MỚI

1. Quy định mới của Bộ Chính trị về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị

Ngày 04/10/2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định 124-QĐ/TW về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Ban Biên tập giới thiệu một số điểm mới của Quy định 124-QĐ/TW so với Quy định 132-QĐ/TW được thay thế, như sau:

1.1. Bổ sung quan điểm, nguyên tắc trong đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

Bên cạnh việc giữ nguyên quan điểm chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc của đảng viên. Quy định 124-QĐ/TW đã bổ sung thêm nội dung “Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”. Đồng thời thêm nguyên tắc: “Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên”.

1.2. Bổ sung căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

Bổ sung căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại nội dung về: tính gương mẫu, ý thức tổ chức kỷ luật, văn hóa giao tiếp, tác phong, lễ lối làm

việc của cá nhân; tinh thần đổi mới, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để đồng bộ với các quy định của Bộ Chính trị.

1.3. Điều chỉnh, bổ sung đối tượng kiểm điểm

Về đối tượng kiểm điểm, điều chỉnh, bổ sung đối tượng là “tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng, đơn vị sự nghiệp ở Trung ương và địa phương; Ban Thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương (bao gồm cả ban thường vụ cấp ủy cơ sở được giao quyền cấp trên cơ sở) và cấp ủy cơ sở”. Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng thì không thuộc đối tượng kiểm điểm theo quy định.

1.4. Nội dung kiểm điểm

Quy định 124-QĐ/TW quy định: Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục. Còn tại Quy định 132-QĐ/TW năm 2018: Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những thành tích nổi bật để phát huy, chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chỉ rõ nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục.

Quy định 124-QĐ/TW cũng chia nội dung kiểm điểm với 2 đối tượng sau đây (thay vì quy định chung như Quy định 132-QĐ/TW)

Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Về phẩm chất chính trị,

đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lễ lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Các nội dung áp dụng với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Kết quả công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ dưới quyền quản lý.

- Tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, xử lý những vấn đề khó khăn, phức tạp, nhạy cảm; trách nhiệm trong công việc;

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân, gia đình; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, sự tin nhiệm của đảng viên, cán bộ.

1. 5. Kiểm điểm rõ nhiều nội dung với người đứng đầu

Đối với cá nhân là người

đứng đầu, ngoài những nội dung kiểm điểm cá nhân để xác định trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ, còn phải kiểm điểm rõ nhiều nội dung, như:

- Khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm; kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương.

- Sự gương mẫu của vợ, chồng, con trong chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú.

- Kết quả lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách.

- Tính năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách...

1.6. Điểm mới về nơi kiểm điểm đảng viên: Theo đó, Quy định 124-QĐ/TW bổ sung nơi kiểm điểm mới cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Về cơ bản, cán bộ lãnh đạo, quản lý sẽ thực hiện kiểm điểm ở 02 nơi là chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc. Tuy nhiên, quy định mới còn bổ sung đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công

chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất.

- Bổ sung nơi kiểm điểm của cấp ủy là cấp ủy ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

1.7. Thêm trách nhiệm trong kiểm điểm của đảng viên

Quy định 124-QĐ/TW bổ sung thêm trách nhiệm của đảng viên như sau:

- Nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình.

- Đảng viên phải kiểm điểm một cách khách quan, thẳng thắn, trung thực, thực chất.

2. Tăng cường sự lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 10/07/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Ngày 05/10/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 29-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 10/07/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Theo đó: Việc sắp xếp đơn vị hành chính là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong giai đoạn 2019-2021, tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện việc sắp xếp 10 đơn vị hành chính cấp xã thành 05 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 05 đơn vị, từ 147 còn 142 xã) theo Nghị quyết số 833/NQ-UBTVQH14, ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội, qua đó góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách nhà nước, mở rộng không gian và phát huy tiềm năng, lợi thế các địa phương, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; ổn định, nâng cao đời sống của Nhân dân.

Để tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời và hiệu quả việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh...; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tập trung:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai, tuyên truyền, quán triệt nội dung Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ và đặc biệt là Nghị quyết số 26-NQ/TU của Tỉnh ủy để cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân nhận thức được việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã là nhằm tổ chức hợp lý đơn vị hành chính các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về đơn vị hành chính, bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, giữ



Diện tích Thành phố Đà Lạt sẽ rộng gấp 4,3 lần sau khi sáp nhập toàn bộ huyện Lạc Dương.

vững an ninh - chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị và tình hình, thực tiễn địa phương; xác định rõ đối tượng, lộ trình sắp xếp và phải bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân. Không bắt buộc thực hiện sắp xếp (trừ trường hợp địa phương có nhu cầu sắp xếp) đối với các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp giai đoạn trước, ổn định từ lâu, có vị trí biệt lập, có các yếu tố đặc thù và các đơn vị hành chính nông thôn đã được quy hoạch thành đơn vị hành chính đô thị.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh,

Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ thành ủy, huyện ủy theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu trong Chỉ thị.

Căn cứ Chỉ thị này, các ban của Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, thành ủy, huyện ủy, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Giao Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị.

Chỉ thị này được phổ biến đến tất cả các chi bộ, đảng viên, Nhân dân trong toàn tỉnh.

B.B.T

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW: 05 NĂM NHÌN LẠI

 **TRẦN VĂN DŨNG**

Ngay sau khi Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân. Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân được nâng cao, không ngừng đổi mới tư duy kinh tế; góp phần quan trọng tạo sự đồng thuận xã hội, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập, nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển kinh tế nhanh, hiện đại, bền vững, thân thiện môi trường.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; thường xuyên rà soát, xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai; từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi cho việc triển khai các chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn.



Sản phẩm OCOP, nông sản đặc trưng của tỉnh Lâm Đồng đã khẳng định được chỗ đứng trên thị trường trong và ngoài nước.

Hiện tỉnh Lâm Đồng có 05 địa phương: Đà Huoai, Di Linh, Đà Tẻ và thành phố Bảo Lộc, Đà Lạt có các sản phẩm được cấp nhãn hiệu chứng nhận bảo hộ địa lý gồm: “Sầu riêng Đà Huoai”, “Cà phê Di Linh”, “Gạo nếp quýt Đà Tẻ”, “Tơ lụa Bảo Lộc”; tạo lập nhãn hiệu chứng nhận “Atiso Đà Lạt”, “Măng cụt Bảo Lộc”. Toàn tỉnh có 771 nhãn hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành” được cấp giấy chứng nhận, quảng bá thương hiệu trên nhiều phương tiện truyền thông, xúc tiến thực hiện đăng ký, bảo hộ thương hiệu ở nước ngoài, kiểm soát chất lượng

sản phẩm gắn nhãn hiệu chứng nhận.

Thời gian qua, tỉnh luôn quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, trong đó hỗ trợ 02 doanh nghiệp khởi nghiệp tham gia khóa đào tạo, huấn luyện chuyên sâu trong nước về “xây dựng, phát triển mô hình kinh tế theo hướng bền vững, lâu dài của doanh nghiệp”; 15 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về đầu tư cơ sở hạ tầng, sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; 104 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia trưng bày sản phẩm tại các hoạt động

hội chợ, triển lãm, giao lưu, mở rộng thị trường... Qua đó, có 997 ý tưởng, phương án khởi nghiệp tham gia các cuộc thi từ cấp cơ sở đến cấp Trung ương.

UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; chỉ đạo rà soát, cắt giảm khoảng 20% thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến thu hút đầu tư, đất đai, xây dựng nhằm đẩy nhanh thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh. Tính đến tháng 6/2023, toàn tỉnh có 976 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng gần 145 ngàn tỷ đồng, quy mô diện tích trên 111 ha. Thực hiện phân bổ nguồn lực đầu tư công theo hướng bố trí nguồn lực cho các ngành, lĩnh vực có trọng tâm, trọng điểm có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tổng số vốn đầu tư công giai đoạn 2017-2023 là 31.817,5 tỷ đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương 8.471,6 tỷ đồng; vốn ODA 1.327,9 tỷ đồng; ngân sách địa phương 22.018 tỷ đồng).

Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 27/10/2022 thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn. Thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo lợi thế của từng địa phương để tạo ra sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao, gia tăng thu nhập trên đơn vị diện tích; duy

trì diện tích canh tác... Công tác xúc tiến thương mại quốc tế được chú trọng, tổ chức khảo sát, nghiên cứu thị trường, kết nối xúc tiến xuất nhập khẩu tại các cửa hàng Việt Nam và Trung Quốc, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại và quốc tế, thường xuyên tổ chức đối thoại, tiếp xúc, gặp gỡ các doanh nghiệp xuất khẩu và nhập khẩu. Mở rộng và kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm theo hướng kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm, thực hiện ký kết, phối hợp sản xuất kinh doanh và tiêu thụ nông sản an toàn với các thành phố: Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội, Cần Thơ.

Mặt khác, tỉnh đã khai thác hiệu quả các sản phẩm du lịch truyền thống, đồng thời chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch mới như: Du lịch canh nông (với các sản phẩm du lịch nông nghiệp công nghệ cao, trà, rau, hoa... đến nay đã có 33 điểm du lịch canh nông được công nhận); du lịch thể thao mạo hiểm (leo núi, vượt thác, xe đạp địa hình, đi bộ băng rừng) để phục vụ du khách khi đến Đà Lạt - Lâm Đồng. Bên cạnh đó, tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều dự án mới được đưa vào hoạt động, góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch của tỉnh; cơ sở vật chất, hạ tầng du lịch tiếp tục được chỉnh trang, nâng cấp; các khu, điểm du lịch, điểm tham quan mới được đầu tư, đưa vào khai thác hoạt động kinh doanh; khôi phục, duy trì và phát triển thêm các đường bay quốc tế từ Thái Lan, Hàn Quốc, Malaysia, Trung Quốc,... đến Cảng hàng không Liên Khương. Toàn tỉnh

có 122 dự án du lịch, dịch vụ với tổng vốn đăng ký khoảng 48.315 tỷ đồng, quy mô diện tích 10.565,3 ha.

Thời gian qua, tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định, nhất là các chính sách hỗ trợ về y tế, giáo dục, tín dụng ưu đãi, giúp đỡ hộ nghèo thoát nghèo; qua đó, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều toàn tỉnh đến đầu năm 2023 giảm còn 1,87% (tương đương 6.400 hộ). Hiện nay, ngành chức năng và các địa phương tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo như: Hỗ trợ nguồn vốn phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đào tạo nghề, cải thiện dinh dưỡng,...

Phát huy những kết quả đạt được, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục đề ra một số giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện trong giai đoạn tiếp theo như: Hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp; Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường; hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế; nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế kinh tế cùng với một số giải pháp trên các lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh nhằm góp phần thúc đẩy phát triển ngành nông nghiệp và du lịch ở địa phương.

T.V.D

LÂM ĐỒNG CHÚ TRỌNG ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ



HỒNG VĨNH



Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi năm 2023 thu hút đông đảo các đồng chí Bí thư Chi bộ ở các tổ chức cơ sở đảng tham gia.

Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, có ý nghĩa quyết định trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những yếu tố rất quan trọng, quyết định kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Nhận thức được tầm quan trọng chất lượng sinh hoạt chi bộ, thời gian qua, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Toàn Đảng bộ tỉnh hiện có 16 đảng bộ

cấp trên cơ sở, 02 đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy; 751 tổ chức cơ sở đảng (3.063 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở) với 48.099 đảng viên.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 59-KH/TU, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 15/11/2018 về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU, ngày 01/11/2018 về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ để tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở Kế hoạch, Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng đã quán triệt về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc

duy trì nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; các quy trình sinh hoạt, nội dung sinh hoạt; ý thức, vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong sinh hoạt; việc nghiên cứu, tham gia, thảo luận, góp ý, quyết định những vấn đề quan trọng của chi bộ; phương pháp chấm điểm sau mỗi buổi sinh hoạt chi bộ. 100% cấp ủy cấp trên cơ sở thành lập Tổ công tác, phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban xây dựng Đảng dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ thuộc đảng bộ mình. Phần lớn cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở xây dựng nhiều giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, duy trì tốt sinh hoạt định kỳ cấp ủy, chi bộ theo quy định.

Thực tế cho thấy, đa số các chi ủy, chi bộ, bí thư chi bộ đều chuẩn bị nội dung trước khi tổ chức sinh hoạt theo quy trình, hướng dẫn, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong sinh hoạt chi bộ. Các đảng ủy cơ sở đã phân công cấp ủy viên dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt của các chi bộ. Một số cấp ủy cấp trên cơ sở (huyện Đạm Rông, Đạ Tẻh, Di Linh,...) đã quan tâm củng cố, giúp đỡ các chi bộ thôn, chi bộ hoạt động còn hạn chế. Nhiều chi bộ tổ chức họp chi ủy mở rộng khi có nội dung quan trọng, cần thiết

(nhất là chi bộ thôn, tổ dân phố khi triển khai nhiệm vụ có liên quan đến người dân như giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng thôn kiểu mẫu,...), sau đó thông báo cho đảng viên về thời gian, địa điểm sinh hoạt để đảng viên tham gia sinh hoạt, đóng góp ý kiến.

Quy trình, các bước sinh hoạt chi bộ và đề ra nghị quyết lãnh đạo thực hiện được các cấp ủy quan tâm. Công tác chuẩn bị nội dung sinh hoạt được chi ủy, bí thư chi bộ chuẩn bị khá tốt, những chi bộ có cấp ủy được tổ chức họp cấp ủy, bàn, thống nhất các nội dung trọng tâm, một số chi bộ có sao gửi đến các tổ đảng, đảng viên để nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến trước khi tổ chức sinh hoạt định kỳ. Chất lượng sinh hoạt chi bộ cơ bản đáp ứng các bước theo hướng dẫn, thời gian dành cho sinh hoạt chi bộ trung bình khoảng 60 - 80 phút/buổi...

So sánh kết quả chuyển biến chất lượng sinh hoạt một số loại hình chi bộ thời gian qua cho thấy:

Với loại hình chi bộ cơ quan, đơn vị sự nghiệp đã giảm bớt việc tập trung cho quá nhiều chuyên môn khi tổ chức sinh hoạt chi bộ. 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng được quy chế hoạt động của chi bộ, đảng bộ theo quy định về chức năng, nhiệm vụ trong từng loại hình tổ chức đảng, đa số các chi bộ có cấp ủy đều thực hiện việc họp cấp ủy thống nhất nội dung trước khi sinh hoạt cấp

ủy. Nhiều chi bộ đã gửi dự thảo nội dung cho các tổ đảng tham gia góp ý trước khi tổ chức sinh hoạt chi bộ. Hầu hết các chi bộ duy trì tốt nề nếp sinh hoạt định kỳ, số đảng viên tham gia sinh hoạt đạt trung bình 94,5%.

Với chi bộ lực lượng vũ trang có nhiều chuyển biến trong việc duy trì định kỳ nề nếp sinh hoạt chi ủy, chi bộ. Hầu hết các chi bộ đều xây dựng quy chế làm việc, xác định rõ chế độ sinh hoạt định kỳ và đột xuất. 100% các cấp ủy, chi bộ đều duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định. Ngoài việc sinh hoạt định kỳ tại chi bộ nơi mình tham gia sinh hoạt chi bộ, các đồng chí đảng ủy viên phụ trách căn cứ vào tính chất, đặc điểm, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để thường xuyên hoặc đột xuất bố trí lịch dự kiểm tra việc sinh hoạt các chi bộ. Các chi bộ quân sự cơ bản thực hiện nghiêm túc việc xây dựng chi bộ 4 tốt, đảng viên 5 tốt. Tỷ lệ đảng viên tham gia các kỳ sinh hoạt đảng trung bình đạt 96%.

Với chi bộ doanh nghiệp đã tập trung nhiều hơn trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với đảng viên là quản lý, là người lao động. Đối với chi bộ doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, tuy đảng viên chủ yếu làm theo ca, nơi ở phân tán, thời gian sinh hoạt chủ yếu là ngoài giờ hành chính (sinh hoạt chủ yếu vào buổi tối), nhưng các chi bộ loại hình này đã có nhiều cố gắng trong duy trì nề nếp sinh hoạt, một số nội dung trước khi sinh hoạt chi bộ hoặc cần trao đổi

được gửi trên nhóm (qua Zalo) để các đảng viên được tham gia thảo luận. Nhìn chung, đa số chi bộ đều phát huy được trách nhiệm của đảng viên trong tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là những chi bộ có chủ doanh nghiệp là đảng viên. Tỷ lệ duy trì đảng viên tham gia sinh hoạt bình quân đạt 91%.

Và với chi bộ ở thôn, tổ dân phố có chuyển biến về việc tập trung các nội dung trọng tâm về việc lãnh đạo, chỉ đạo những việc sát với khu dân cư. Nhiều kỳ họp của một số chi bộ đã nêu lên được những vấn đề bức xúc, khó khăn cần góp ý, thảo luận, phần đông đảng viên tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và thống nhất với tỷ lệ cao, trên cơ sở đó, đồng chí bí thư chi bộ có kết luận cụ thể và phân công nhiệm vụ cho từng đảng viên để tổ chức, thực hiện có hiệu quả nghị quyết của chi bộ. Sau mỗi kỳ sinh hoạt, phần lớn chi bộ đều mở hội nghị quân dân chính để triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của chi bộ...

Có thể nói, chất lượng sinh hoạt chi bộ tốt, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, cộng với tình thương yêu đồng chí là liều “vắc xin” hiệu quả để phòng và chống nguy cơ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

ĐỨC TRỌNG “CHUYỂN MÌNH” SAU NỬA NHIỆM KỲ

thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII

 TIẾN ĐIỀN

Những năm qua, Đức Trọng triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2020-2025) trong bối cảnh tình hình chung của đất nước và địa phương gặp nhiều khó khăn, thách thức; đại dịch COVID-19 kéo dài gây hậu quả nặng nề; các chuỗi cung ứng bị đứt gãy; giá cả các mặt hàng thiết yếu tăng vọt... đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống của Nhân dân địa phương. Song Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc huyện Đức Trọng đã nỗ lực khắc phục khó khăn đưa nền kinh tế - xã hội của huyện phát triển khá toàn diện trên các mặt.

Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 đến tháng 6 năm 2023 đạt 3.485 tỷ đồng, bình quân đạt 1.463 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng bình

quân 24,4%/năm. Ngành Nông nghiệp duy trì tăng trưởng khá, đạt 6,6%/năm, giá trị sản xuất bình quân/ha trồng trọt đạt 366,57 triệu đồng, tăng 16,6% so với năm 2020; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, hữu cơ, nông nghiệp xanh, đến nay có 09 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được tăng cường. Toàn huyện có 8.830 hộ sản xuất nông nghiệp tham gia các hình thức liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, chiếm tỷ lệ 33%, tăng 2.634 hộ so với năm 2021. Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng tốt, bình quân đạt 9,86%/năm, ước thực hiện trong nửa nhiệm kỳ khoảng 12.892,9 tỷ đồng, đạt 49,7% kế hoạch. Thương mại, dịch vụ từng bước phục hồi, đến giữa năm 2023, toàn huyện có 9.023 cơ sở sản xuất, kinh doanh, tăng 361 cơ sở với năm 2020; tổng giá trị sản xuất

ngành thương mại, dịch vụ ước đạt 19.497 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm đạt 10,06%.

Xây dựng nông thôn mới đạt nhiều thành tựu quan trọng, đã có 14/14 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ 100%; 8/14 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tăng 7 xã so với năm 2020 và huyện Đức Trọng được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, an sinh xã hội được quan tâm; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều cuối năm 2022 còn 0,24%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số còn 0,5%. Quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tai nạn giao thông được kiểm chế, trật tự giao thông từng bước được chấn chỉnh.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm, đẩy mạnh. Triển khai thực hiện tốt



việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận 01-KL/TW (khóa XIII) và Chỉ thị 05-CT/TW (khóa XII); công tác xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) và các Quy định nêu gương của Đảng. Huyện đã thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thực hiện đồng bộ. Công tác dân vận có nhiều đổi mới, phát huy tốt vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chăm lo các đối tượng chính sách, người nghèo, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo. Hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp chuyển biến tích cực; cải cách hành chính được tiếp tục đẩy mạnh.

Với 9/14 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đạt và vượt kế hoạch (theo Báo cáo giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2020-2025) là sự nỗ lực của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Cùng với việc ban hành Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 07/8/2020 “Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025” và 07 nghị quyết chuyên đề,

189 chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và tạo bước chuyển biến quan trọng trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, các nghị quyết chuyên đề của Trung ương, của Tỉnh ủy đã đề ra. Triển khai chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác lập và trình phê duyệt, quản lý các quy hoạch trên địa bàn huyện, nhất là các quy hoạch quan trọng, tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Chú trọng chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; gắn với quản lý đất đai trên địa bàn; theo dõi, đôn đốc kiểm tra xử lý các trường hợp xây dựng công trình không phép, sai phép, lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, an toàn lưới điện. Tập trung chỉ đạo phát triển đô thị phù hợp, gắn với xu thế phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng đô thị gắn kết với triển khai các dự án dân cư mở rộng đô thị và triển khai dự án khu Trung tâm hành chính - Quảng trường huyện. Phối hợp triển khai các dự án giao thông trọng điểm có tính chất kết nối liên vùng như: Cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, các tuyến Quốc lộ 27, 27C, 28B và nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, huyện Đức Trọng cũng thẳng thắn nhìn nhận một số hạn chế, như: Một số mục tiêu, chỉ tiêu trong nghị quyết còn đạt thấp, kinh tế phát triển nhưng chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu

kinh tế còn chậm so với yêu cầu; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn thấp, các sản phẩm du lịch còn ít. Vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền tại một số cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị có việc còn hạn chế, chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

Từ kết quả của nửa nhiệm kỳ đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội, trong nửa nhiệm kỳ còn lại, toàn Đảng bộ huyện Đức Trọng tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII và các chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, đặc biệt là Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045, để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, phát huy tinh thần đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất để thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình mới; khắc phục khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, vận hội mới, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đề ra, qua đó, góp phần thực hiện và hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025).

T.Đ

LÂM HÀ: DẤU ẤN NỬA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VIII

 THU DUNG



Lâm Hà đang trên đà phát triển.

Giai đoạn 2020 - 2023 là những năm đầu thực hiện Nghị quyết (NQ) Đại hội Đảng bộ huyện Lâm Hà lần thứ VIII, với phương châm “Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng, an ninh; tiếp tục đổi mới; huy động mọi nguồn lực, xây dựng huyện Lâm Hà phát triển toàn diện, bền vững”. Trong bối cảnh hết sức khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, song Đảng bộ, chính quyền và cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đã nỗ lực, quyết tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Huyện đã kịp thời ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch tiếp tục đổi mới phương thức lãnh, chỉ đạo, phát huy truyền thống đoàn kết nhằm từng bước khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra. Đến nay, trong tổng số 18 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra hầu hết được thực hiện đảm bảo tiến độ, có 15 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch. Đặc biệt, năm 2022 huyện được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Toàn huyện có 14/14 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 04 xã nông thôn mới nâng cao và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Chú trọng phát triển kinh tế

Trong bối cảnh có nhiều yếu tố khách quan thuận lợi xen lẫn khó khăn thách thức, kinh tế của huyện Lâm Hà vẫn phát

triển năng động, ngành nông nghiệp tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, sắp xếp cơ cấu cây trồng một cách hợp lý, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của từng vùng và tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững, an toàn sinh học, hữu cơ, bảo vệ môi trường sinh thái. Tổng giá trị sản xuất khu vực nông-lâm- thủy sản tăng bình quân 5,1%/năm; chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp đạt hiệu quả cao, giá trị sản xuất trên 01 ha đất trồng trọt năm 2023 ước đạt 154 triệu đồng, tăng 20,3% so với năm đầu nhiệm kỳ. Tập trung hỗ trợ, phát triển sản phẩm OCOP địa phương, đến nay toàn huyện có 17 sản phẩm của 13 chủ thể, chiếm 9,6% sản phẩm OCOP toàn tỉnh (xếp thứ 3 toàn tỉnh), tăng 11 sản phẩm.

Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt mức tăng trưởng khá, phát triển ngành công nghiệp chế biến có lợi thế gắn với nguồn nguyên liệu và từng bước hình thành các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, chuyên canh phục vụ phát triển công nghiệp chế biến; đẩy mạnh kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy tại Cụm Công nghiệp Đình Văn (xã Dạ Đồn), thực hiện quy hoạch và thu hút đầu tư tại Cụm công nghiệp Đình Văn mở rộng (TT. Đình Văn). Tổng giá trị SXCN-TTCN (theo giá năm 2010) giai đoạn 2021-2023 ước đạt 3.937 tỷ đồng, bình quân đạt 1.312 tỷ đồng/năm; ước giá trị năm 2023 tăng so với đầu nhiệm kỳ là 1,46 lần; bình quân tăng 13,4%/năm

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên. Số vụ vi phạm, diện tích và lâm sản thiệt hại giảm đáng kể. Thực hiện trồng 4,8 triệu cây xanh giai đoạn 2021-2025 được 1.307.000 cây, đạt 27,24%KH; đến nay, tỷ lệ che phủ rừng toàn huyện là 24,69%. Công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng theo chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng được thực hiện tốt.

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội

Gắn với việc phát triển kinh tế, huyện Lâm Hà luôn quan tâm đến công tác văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội. Công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, kết hợp các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội địa phương luôn được quan

tâm thực hiện. Giảm nghèo bình quân hàng năm đều đạt; tỷ lệ giảm nghèo năm 2021 đạt 0,64%, trong đó hộ ĐBDTTS 2,19%; tỷ lệ giảm nghèo đa chiều năm 2022 đạt 1,44%, trong đó hộ ĐBDTTS 3,03. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 73,32%. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo,...; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và việc thực hiện các chính sách trợ cấp cộng đồng cho học sinh, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đảm bảo kịp thời, đúng quy định...

Công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt

Lâm Hà là địa phương đã có nhiều điểm mới trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo đổi mới nội dung và phương pháp lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo lộ trình, gắn với rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế. Sau sắp xếp, các tổ chức, cơ quan, đơn vị đã nhanh chóng ổn định và hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cơ bản khắc phục được tình trạng chồng chéo, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị.

Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được quan tâm tăng cường. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy các cấp, chi bộ và ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 345 tổ chức đảng, 872 đảng viên; giám sát 142 tổ chức đảng và 528 đảng viên. Toàn Đảng bộ huyện đã thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng và 50 đảng viên, trong đó cấp ủy các cấp và chi bộ kỷ luật 36 đảng viên, ủy ban kiểm tra các cấp kỷ luật 01 tổ chức đảng, 14 đảng viên.

Huyện ủy, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức hiện hiện các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, thanh tra trách nhiệm, kịp thời phát hiện các sai phạm. Thanh tra huyện, hoàn thành 10 cuộc thanh tra hành chính, 19 cuộc thanh tra trách nhiệm; qua thanh tra phát hiện sai phạm, thu hồi 726 triệu đồng; thực hiện tiếp dân, đối thoại với Nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

Nửa nhiệm kỳ đã qua, với sự quyết tâm chính trị cao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Lâm Hà đã hoàn thành tốt và vượt nhiều chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII đề ra. Trong thời gian tới, phát huy truyền thống đoàn kết, đổi mới, sáng tạo và sự tin tưởng, đồng thuận của Nhân dân, tin chắc Lâm Hà sẽ tiếp tục phát triển toàn diện, bền vững.

T.D

LAN TỎA HỘI THI SÂN KHẤU HÓA

“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

 SONG HOÀNG



Đồng chí Bùi Thăng - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Hội thi trao giải Nhất cho Đội thi thành phố Bảo Lộc.

Hội thi sân khấu hóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng năm 2023 đã phản ánh một cách toàn diện kết quả việc triển khai Chỉ thị 05, Kết luận 01 của Bộ Chính trị ở mỗi địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh. Qua đó tạo sự lan tỏa sâu rộng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn xã hội.

Qua 6 tháng phát động và tổ chức Hội thi từ cấp cơ sở đến cấp huyện đã có 416 đội thi với trên 12.000 người tham gia. Chung kết Hội thi cấp tỉnh đã thu hút 18 đội thi đến từ 12 huyện, thành phố và 6 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy với hơn 500

diễn viên không chuyên tham gia Hội thi.

Với sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, dàn dựng công phu cùng nghệ thuật sân khấu hóa lôi cuốn, hấp dẫn, các đội thi

đã thể hiện qua 03 phần thi với những màn tranh tài sôi nổi, khéo léo, sáng tạo, thể hiện các câu chuyện về học tập và làm theo gương Bác một cách phong phú, lắng đọng, lôi cuốn và xúc động, có sức thuyết phục lòng người.

Ở phần thi Chào hỏi, các Đội thi đã thể hiện rõ kết quả nổi bật của các địa phương, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kết quả, những cách làm hay, sáng tạo, mô hình tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 01 của Bộ Chính trị.

Ở phần thi Hùng biện (thuyết trình) các Đội thi đã nắm vững những kiến thức cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề toàn khóa của Trung ương và chuyên đề năm 2022,



Phần thi chào hỏi thể hiện rõ kết quả nổi bật trong thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 01 tại các địa phương, đơn vị.



Phần thi hùng biện thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của thí sinh về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề từ năm 2021 đến nay.

2023 của tỉnh Lâm Đồng; liên hệ việc triển khai thực hiện các nội dung được lựa chọn gắn với học tập, làm theo lời Bác... ở địa phương, đơn vị.

Ấn tượng nhất phải kể đến phần thi tiểu phẩm sân khấu. Đây là những sáng tác tự biên của mỗi đội về gương người thật, việc thật, không hư cấu trên địa bàn tỉnh trong học và làm theo Bác. Từng nhân vật, từng việc làm cụ thể đã được các thí sinh đã thể hiện cảm xúc dâng trào qua từng câu chuyện khiến khán giả có những giây phút lắng đọng, xúc động và có cả những giọt nước mắt.

Có thể thấy các Đội về tham gia dự thi đã rất khéo léo và sáng tạo trong việc tái hiện thật xuất sắc những tấm gương rất đời thường, gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Từ những việc làm sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, những việc làm gắn với nâng cao đời sống Nhân dân, đến những tấm gương cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, công nhân, công chức, viên chức, người lao động... Điều đó tiếp

tục khẳng định một thông điệp: “Học tập và làm theo Bác đã lan tỏa sâu rộng đến mọi tầng lớp Nhân dân, đến tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội”. Những việc làm, những con người đời thường ấy sẽ tiếp tục được chia sẻ, nhân rộng, tỏa sáng và tiếp tục là tấm gương sáng để mỗi người học tập và noi theo.

Hội thi là hoạt động sôi nổi, có sức lan tỏa sau hơn 3 năm chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 nhằm khuyến khích các hoạt động thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân tham gia, từ đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc

học tập và làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

Hội thi đã thành công trên tất cả các phương diện, từ sự quan tâm sâu sắc và khẳng định trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 05, Kết luận 01 của Bộ Chính trị; đến công tác chuẩn bị chặt chẽ, chu đáo của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, sự tâm huyết của các Đội thi với sự chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, nội dung phù hợp với chủ đề, sát với thực tiễn và tạo sức lan tỏa rất lớn. Hội thi đã để lại ấn tượng khó quên và một ý nghĩa vô cùng sâu sắc. Thông qua đó, giúp cấp ủy, chính quyền các cấp nhân rộng những nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo gương Bác,... góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội, thúc đẩy việc tổ chức thực hiện thành công Chỉ thị 05 và Kết luận 01 của Bộ Chính trị trên địa bàn toàn tỉnh.



Phần thi tiểu phẩm thể hiện gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

S.H

KẾT NẠP ĐẢNG LÀ HỌC SINH

các trường phổ thông trung học ở Lâm Đồng

 THANH DƯƠNG HỒNG

Những năm gần đây, kết nạp Đảng là học sinh các trường THPT ở Lâm Đồng được các tổ chức đảng, nhất là các chi bộ trường học đặc biệt quan tâm. Giai đoạn 2019 - 2023, có 14 học sinh ở các trường THPT trên địa bàn tỉnh được kết nạp vào Đảng...



Trường THPT Đơn Dương (huyện Đơn Dương) có học sinh đầu tiên được kết nạp Đảng.

Những đảng viên tuổi 18

Phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên trong học sinh, sinh viên (HS, SV) trước nay được đặt ra trong nhiều nghị quyết của Đảng. Ngoài một số nơi thực hiện tốt chủ trương này, nhiều tỉnh, thành... kết nạp Đảng trong HS, SV gặp nhiều khó khăn.

Tổng hợp tại Lâm Đồng, 20 năm trước, một học sinh lớp 12 trường THPT Đa Tẻ (huyện Đa Tẻ) được kết nạp vào Đảng. Những năm sau đó, vài trường hợp học sinh ở

các trường khác được kết nạp Đảng. Bẵng đi thời gian dài, đến giữa năm 2019, kết nạp đảng viên là học sinh ở các trường THPT được quan tâm và đã tạo sức lan tỏa sâu rộng trong các nhà trường.

Từ 2019 đến 8/2023, có 14 học sinh lớp 12 ở 8 trường THPT trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã được kết nạp vào Đảng. Đây là tín hiệu đáng mừng, thể hiện sự quan tâm của cấp ủy đảng ở địa phương, tổ chức đảng trong các nhà trường và tinh thần nỗ lực học

tập, rèn luyện, phấn đấu của những “hạt giống đỏ” từ trên ghế học đường!

Nhiều chi bộ trường học nổi lên là những điểm sáng về công tác phát hiện, giới thiệu kết nạp đảng viên trong học sinh như: Chi bộ Trường THPT Chu Văn An, huyện Đức Trọng; Chi bộ Trường THPT Bảo Lộc (TP. Bảo Lộc); Chi bộ trường THPT Thăng Long, huyện Lâm Hà...

Trường THPT Chu Văn An (Đức Trọng) dẫn đầu về công tác bồi dưỡng, giới thiệu phát triển đảng viên tuổi 18. Nhiều năm qua, BGH và Chi bộ Trường THPT Chu Văn An quan tâm xây dựng Đoàn trường làm môi trường rèn luyện để chi bộ phát hiện, giới thiệu kết nạp Đảng những học sinh xuất sắc. Năm 2019, Nguyễn Anh Duy Đồng, học sinh lớp 12 đầu tiên của trường vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng; năm sau (2020), một học sinh nữ - Hoàng Ngọc Loan được kết nạp vào Đảng. Ngày 10/7/2023, Chi bộ Trường THPT Chu Văn An tổ chức Lễ kết nạp Đảng cho 2 học sinh nữ xuất sắc của trường: Bùi Kim

Thi và Lê Phạm Minh Hằng (cùng học lớp 12A3). Chưa đầy 5 năm, Trường THPT Chu Văn An đã có 4 học sinh được kết nạp vào Đảng.

Chi bộ Trường THPT Bảo Lộc cũng là điểm sáng về công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên trong học sinh. Theo bà Nguyễn Thị Thùy Phương - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường: Bồi dưỡng quần chúng ưu tú là học sinh để đề nghị kết nạp Đảng là “áp ủ” của chi bộ nhiều năm qua. Năm 2021, chi bộ họp lấy ý kiến đảng viên và được thống nhất cao; chi bộ giao Đoàn trường giới thiệu những đoàn viên học giỏi, đạo đức tốt, có chí hướng phấn đấu để chi bộ cử học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng... Chỉ trong một năm, trường có 3 học sinh được kết nạp Đảng: Trần Ngọc Xuân Nghi (lớp 12 A11) là học sinh đầu tiên được kết nạp Đảng ngày 27/7/2022; ngày 01/10/2022, Lê Ngọc Bảo Long (lớp 12 A10) và ngày 14/7/2023, Phạm Đặng Quang Hải (lớp 12A8) được kết nạp Đảng.

Với tâm huyết đó, ngày 6/7/2023, Chi bộ Trường THPT Thăng Long (huyện Lâm Hà) đã làm lễ kết nạp Đảng cho 2 học sinh xuất sắc: Trần Khánh Hòa và Hồ Phan Minh Tuấn (cùng lớp 12A1).

Đặc biệt, huyện Cát Tiên trong 2 năm (2022 - 2023), có 2 học sinh nữ: Lê Phạm Thủy Tiên (lớp 12 A1, Trường THPT Cát Tiên) và Hoàng Thị Thu (lớp 12A2, Trường THPT Gia Viễn) được kết nạp vào Đảng. Cũng 2 năm (2022, 2023), huyện Đơn Dương, huyện Di Linh và Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt (mỗi địa phương có 1 học sinh lớp 12) đầu tiên được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam...

Thấy gì qua công tác kết nạp Đảng trong học sinh THPT?

“Điểm chung” của 14 học sinh ở các trường THPT được kết nạp Đảng là đều có thành tích nổi bật trong học tập: Học sinh giỏi toàn diện và đoạt nhiều giải thưởng trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia; các cuộc thi Olympic, thi khoa học kỹ thuật; có đạo đức tốt, tích cực tham gia công tác Đoàn và mọi hoạt động của nhà trường; có lý tưởng và khát vọng cống hiến trong tương lai... Quan điểm chi bộ các trường, đó là những tiêu chuẩn đảm bảo, cùng với nhân thân học sinh tốt, lý lịch rõ ràng đủ điều kiện giới thiệu kết nạp vào Đảng.

Đáng nói là, kết nạp Đảng đã tạo nên tảng quan trọng để các đảng viên trẻ tiếp tục học tập tốt và tu dưỡng phẩm chất đạo đức trong những năm học đại học. Như Nguyễn Duy Anh Đông (THPT Chu Văn An- kết nạp Đảng năm 2019), 4 năm học tại Trường ĐH Kinh tế TP.HCM, đạt thành tích học tập xuất sắc, tốt nghiệp cử nhân loại giỏi. Hay đảng viên Hoàng Ngọc Loan (THPT Chu Văn An, kết nạp Đảng năm 2020), ngoài học tập xuất sắc, Ngọc Loan còn tham gia Hội đồng trường; một gương mặt tiêu biểu, luôn tiên phong trong mọi hoạt động của Trường ĐH Đà Lạt...

Tuy nhiên, việc kết nạp đảng trong HS cũng có những quan điểm khác nhau. Đa số cho rằng kết nạp Đảng là sự ghi nhận thành tích phấn đấu trong học tập, rèn luyện của mỗi đảng viên trẻ; sớm được kết nạp Đảng là cơ hội để những đảng viên trẻ tiếp tục nỗ

lực phấn đấu, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Song, có ý kiến rằng, ở tuổi 18, nhận thức về tư tưởng, chính trị chưa thật đầy đủ; bản lĩnh chưa thật vững vàng; trong khi xã hội có nhiều biến động, các hiện tượng tiêu cực rất dễ tác động đến lứa tuổi này. Hơn nữa, tâm lý, lứa tuổi thường bốc đồng, thích khám phá cái mới, tri thức mới trong thời đại công nghệ số; trong khi, thông tin đa chiều... nếu không có “độ chín” sẽ rất nguy hiểm?...

Theo ghi nhận, những học sinh sau khi được kết nạp Đảng đều đạt số điểm khá cao trong các Kỳ thi Tốt nghiệp THPT và đều đỗ vào đại học. Những năm học đại học, các đảng viên trẻ đều thể hiện rõ năng lực trong học tập, phẩm chất đạo đức, tiêu biểu trong các trường đại học...

Theo chúng tôi, không dễ giải, nhưng cũng không quá khe khắt, áp đặt những vấn đề quá lớn lao trong việc kết nạp HS, SV vào Đảng. Quan trọng là chi bộ trong các trường THPT thực hiện đúng quy định về công tác giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Đặc biệt, việc giới thiệu đảng viên từ chi bộ các trường THPT đến tổ chức đảng trong các trường đại học (12 tháng dự bị) phải thực hiện đúng quy định; và, việc giao đảng viên chính thức (tổ chức đảng ở trường đại học) tiếp tục giúp đỡ các đảng viên trẻ phấn đấu là rất quan trọng, nhằm tạo môi trường mới thuận lợi, để các đảng viên tuổi 18 tiếp tục sinh hoạt, học tập, phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành...

T.D.H

Hiệu quả thực hiện chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Hội Nông dân Đơn Dương

 NGÔ HIẾU

Với quyết tâm đổi mới tư duy, quyết liệt, đột phá trong hành động, khẳng định vai trò là trung tâm, nòng cốt trong tham gia phát triển nông nghiệp xây dựng nông thôn mới, các cấp Hội xác định công tác tuyên truyền vận động nông dân tham gia phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (CNC) theo hướng thông minh gắn với liên sản xuất và tiêu thụ nông sản là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt quá trình hoạt động hội và phong trào nông dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện

Đơn Dương lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, Đề án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng CNC theo hướng thông minh giai đoạn 2019 - 2025; Hội Nông dân huyện đã tích cực phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo của hội viên, nông dân trong lao động sản xuất; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; thực hiện chương trình sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC theo hướng thông minh, tham gia phát triển các

hình thức kinh tế tập thể, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản; phối hợp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề cho nông dân; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân,...

Trong những năm qua, các cấp Hội trong huyện đã phối hợp với các ngành, đơn vị tổ chức được 18 lớp với 628 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học nghề ngắn hạn; 480 buổi với hơn 24.000 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham gia các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất nông nghiệp theo tiêu



Nông dân huyện Đơn Dương nâng cao sản xuất, giá trị kinh tế nhờ nông nghiệp công nghệ cao.

chuẩn Vietgap, ứng dụng CNC theo hướng thông minh; hỗ trợ kinh phí đầu tư của nhà nước cho nông dân gồm 93 thiết bị tưới thông minh, 71 hệ thống tưới chậm phân tự động, 02 hệ thống trồng rau thủy canh, 5 hệ thống quản lý vi khí hậu IoT trong nhà kính, 40 máy trộn thức ăn, 56 máy vắt sữa đôi, 5 máy vắt sữa hệ thống 6 con/lần vắt..., làm dịch vụ cung ứng phân bón trả chậm trên 550 tấn để kịp thời phục vụ sản xuất cho hội viên nông dân.

Đồng thời, vận động, hướng dẫn thành lập mới 4 hợp tác xã, 6 tổ hợp tác, xây dựng 2 mô hình Chi hội nông dân nghề nghiệp sản xuất rau hoa, 5 tổ Hội nông dân nghề nghiệp sản xuất rau, hoa gắn với dự án vay vốn quỹ hỗ trợ nông dân,... Nổi bật nhất là mô hình hoạt động của HTX rau hoa Quảng Lập; HTX rau Vietgap Lạc Lâm; HTX Hương Trà Lạc Lâm; mô hình Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp sản xuất và tiêu thụ rau hoa Thạnh Mỹ, tổ hợp tác liên kết trồng khoai tây với công nghệ Orion tại xã Tu Tra.

Từ những kết quả tuyên truyền, vận động hội viên nông dân thực hiện chương trình nông nghiệp ứng dụng CNC theo hướng thông minh gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản của Hội Nông dân các cấp đã góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII đề ra, nhất là góp phần tích cực phát triển kinh tế gia trại, trang trại, ứng dụng nông nghiệp CNC, hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp CNC, nâng cao giá trị kinh tế, tăng thu nhập, ổn định đời sống, góp

phần thúc đẩy xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu và hỗ trợ phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi.

Hiện nay, toàn huyện có trên 30% sản lượng rau, 100% sản lượng sữa tươi được liên kết tiêu thụ ổn định qua hợp đồng; có 36 chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ ổn định; 15 sản phẩm OCOP được tỉnh công nhận 3 sao và 4 sao; giá trị sản xuất bình quân đạt 220-230 triệu đồng/ha/năm; trong đó có những mô hình rau (ớt màu, hoa) đạt 1,5 tỷ - 02 tỷ đồng/ha/năm.

Nhiều hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi khi tiếp cận công nghệ mới đã mạnh dạn mở rộng đầu tư xây dựng nhà kính, nhà lưới, lắp đặt hệ thống tưới, điều khiển nhiệt độ, ánh sáng, châm phân thông minh (IOT) để sản xuất rau hoa; cụ thể hộ ông Nguyễn Thành Quốc - thôn Lạc Viên A - Lạc Xuân sản xuất 2 ha hoa cúc trắng xuất khẩu, thu nhập trên 2 tỷ đồng/năm, hộ ông Nguyễn Duy Miên ở thôn Lạc Trường - Tu Tra với diện tích sản xuất 5 ha chuyên trồng rau công nghệ cao, liên kết trồng khoai tây thu nhập trên 3 tỷ đồng/năm... Ngoài ra, Hội Nông dân huyện đã giới thiệu một số gương nông dân tiêu biểu để đi tham quan học tập ở nước ngoài (Hàn Quốc, Đài Loan) như hộ ông Bùi Ngọc Cung ở xã Lạc Lâm, ông Nguyễn Phong Phú ở thị trấn Thạnh Mỹ.

Tuy nhiên, quy mô sản xuất của hầu hết nông dân còn nhỏ lẻ, manh mún, nguồn lực yếu, trình độ sản xuất vùng DTTS thấp; nông dân sản xuất còn chạy theo đám đông lợi nhuận trước mắt dẫn đến nông sản dư thừa không tiêu

thụ được, khâu chế biến, bảo quản, nâng cao giá trị gia tăng còn hạn chế; việc tiếp cận thị trường tiêu thụ nông sản còn hạn chế, thiếu các tập đoàn, doanh nghiệp lớn tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân...

Trong thời gian tới, phát huy những kết quả đã đạt được, Hội Nông dân huyện tiếp tục tuyên truyền vận động hội viên nông dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh trong phát triển nông nghiệp CNC, nông nghiệp thông minh; tích cực tham gia đăng ký hộ đạt tiêu chuẩn sản xuất kinh doanh giỏi các cấp; đẩy mạnh phối hợp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các điểm trình diễn, tổ chức hội thảo, dạy nghề tạo điều kiện cho hội viên nông dân được tham quan học tập, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa; đặc biệt, vận động nông dân chuyển đổi số trong nông nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ mới, ứng dụng công nghệ 4.0 vào trong sản xuất nông nghiệp. Vận động hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại, các CLB, Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp, tổ hợp tác, liên kết sản xuất... nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh nông sản cho nông dân, thực hiện có hiệu quả “Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”.

N.H